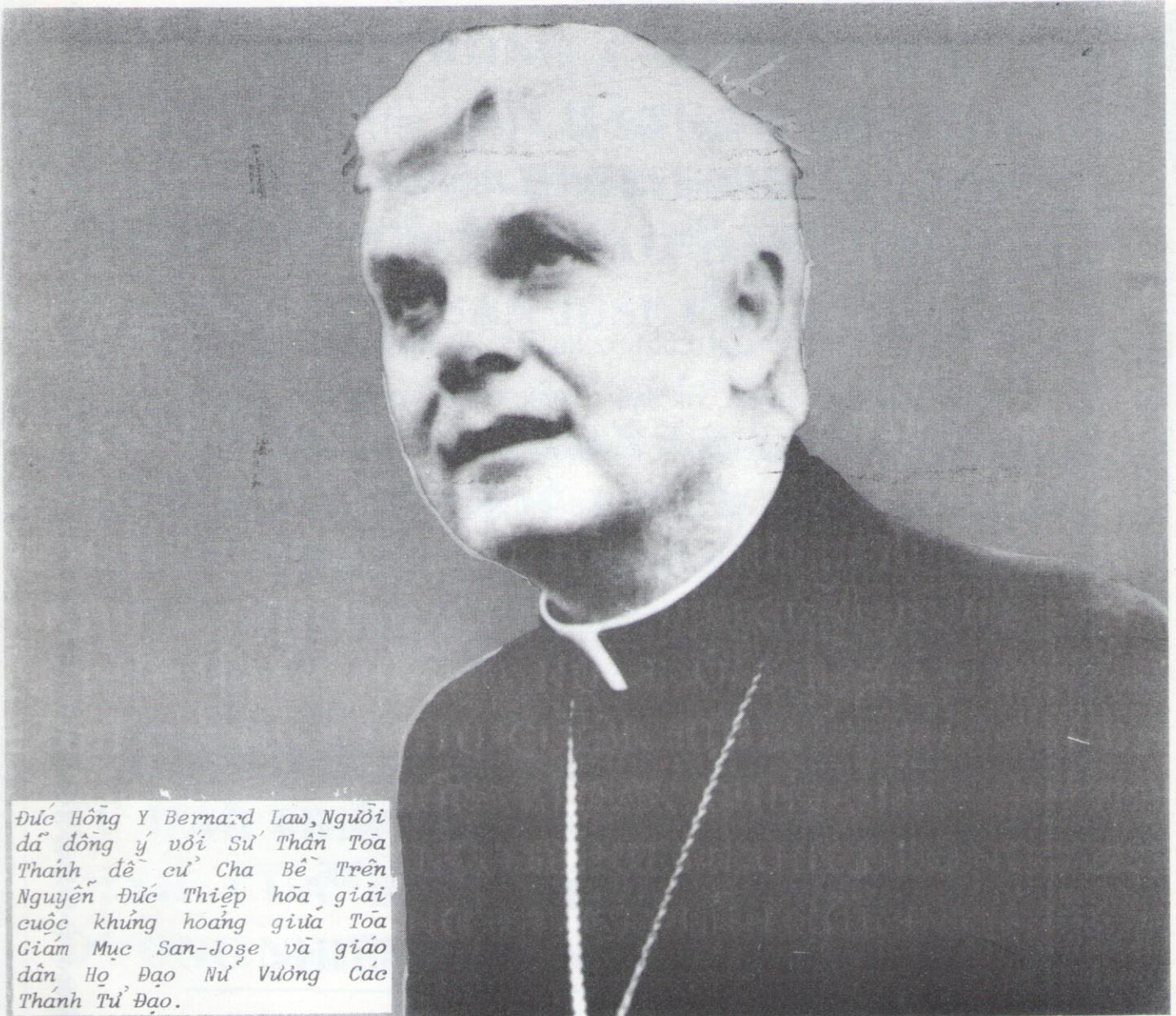


BẢN TIN

# CHÍNH NGHĨA

DO ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ và HÒA BÌNH  
TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE CHỦ TRƯỞNG



Đức Hồng Y Bernard Law, Người đã đồng ý với Sự Thân Toà Thánh đề cử Cha Bê Trê Nguyễn Đức Thiệp hòa giải cuộc khủng hoảng giữa Toà Giám Mục San-Jose và giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

**Đại Diện Ủy Ban:**

- Ô. TRẦN AN BÀI	- Ô. ĐỖ ĐIỆN THOẠI
- Ô. NGUYỄN VĂN HIỆT	- Ô. PHẠM TIẾN
- Bà NGUYỄN DUY LIÊN	- Ô. VŨ HUYNH TRƯỞNG

# THÔNG CÁO ĐẶC BIỆT

---

## VỀ CUỘC RƯỚC KIÊU ĐỨC MẸ CỦA HỌ ĐẠO NVCTTD

CÁCH NAY 69 NĂM, VÀO NGÀY 13-10-1917. ĐỨC MẸ HIỆN RA VỚI 3 TRẺ TẠI LÀNG FATIMA VÀ NHẮN NHỦ VỚI CHÚNG TA: HÃY CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG - SIÊNG NĂNG LÊN HẠT MÂN CÔI VÀ TÔN SÙNG TRÁI TIM MẸ.

ĐỂ KỶ NIỆM LẦN CUỐI CÙNG ĐỨC MẸ HIỆN RA, HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO, TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI QUÝ ÔNG BÀ VÀ ANH CHỊ EM HÃY SỐT SÁNG THAM DỰ CUỘC RƯỚC KIÊU MỪNG KÍNH ĐỨC MẸ ĐỂ XIN ƠN BẰNG AN CHO HỌ ĐẠO CŨNG NHƯ ĐỂ TẶNG LỜI CẦU NGUYỆN CHO SỰ MẠNG CỦA LM. BARNABAS NGUYỄN ĐỨC THIỆP, SỨ GIẢ TÒA THÁNH SỐM HOÀN THÀNH. NHÂN DỊP ĐẶC BIỆT NÀY BAN CHẤP HÀNH CŨNG ĐÃ GỬI THƯ KÍNH MỜI LM. NGUYỄN ĐỨC THIỆP TỚI THAM DỰ CUỘC RƯỚC KIÊU.

BUỔI RƯỚC SẼ ĐƯỢC TỔ CHỨC TRỌNG THỂ TRONG KHUÔN VIÊN HỌ ĐẠO SỐ 685 ĐƯỜNG SINGLETON RD. SAN JOSE VÀO LÚC 5 GÌỜ 30 CHIỀU CHÚA NHẬT NGÀY 12-10-1986.

BAN CHẤP HÀNH,

---

GHI CHÚ: \* XIN QUÝ HỘI ĐOÀN MẶC ĐỒNG PHỤC VÀ CỔ ĐOÀN.  
\* XIN QUÝ VỊ ĐEM THEO AÓ LẠNH.

**GIÁO DÂN TẠI HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO SAN JOSE TIẾP TỤC NGUNG ĐÓNG TIỀN TRONG CÁC THÁNH LỄ VÀ NGUNG ĐÓNG TIỀN HÀNG THÁNG CHO HỌ ĐẠO, CHO ĐẾN KHI HAI THỈNH NGUYỆN CHÍNH ĐÁNG CỦA GIÁO DÂN ĐƯỢC TÒA GIÁM MỤC SAN JOSE CHẤP THUẬN**

**TỜ THÔNG TIN DO BAN CHẤP HÀNH DÂN CỬ ĐƯƠNG NHIỆM LÀ CƠ QUAN NGÔN LUẬN CHÍNH THỨC CỦA HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO**

**GIÁO DÂN HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO TRIỆT ĐỂ TUÂN THEO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH DÂN CỬ ĐƯƠNG NHIỆM DO ÔNG TRẦN CÔNG THIỆN LÀM CHỦ TỊCH**

“TRÍCH DIỄN VĂN CỦA TIẾN SĨ TRẦN AN BÀI,  
đọc trong ngày CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH tại Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo”

- \* HỒI CON CHÁU GIÔNG GIỐNG TIÊN RỒNG  
CỦA CÁC THẾ HỆ MAI SAU,
- \* HỒI CON CHÁU CỦA CÁC ĐẰNG TIÊN NHÂN  
TỬ ĐẠO ANH HÙNG,
- \* CÁC CON PHẢI NHỚ RẰNG NGÀY HÔM NAY  
ÔNG CHA CHÚNG CON ĐANG LÀM MỘT CUỘC  
THAY ĐỔI LỊCH SỬ TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE  
NÀY, ĐỂ XÂY DỰNG MỘT GIÁO XỨ VIỆT NAM  
ĐẦU TIÊN TẠI ĐÂY NHƯ MỘT HÌNH ẢNH  
THƯƠNG NHỚ NGÀN ĐỜI CỦA GIÁO HỘI  
VIỆT NAM - MỘT GIÁO HỘI ĐANG BỊ CẤM  
CÁCH ĐỦ ĐIỀU : CHỦ CHIÊN BỊ HÀNH HẠ,  
CHỦ CHIÊN BỊ ĐUỔI XA ĐÀN CHIÊN, ĐÀN  
CHIÊN BỊ BƠ VƠ LẠC LŨNG, THÁNH ĐƯỜNG  
SÁNG CHIỀU KHÔNG THÁNH LỄ, BUỒN HIU  
THANH VẮNG.

# THƯ MỜI SỨ GIẢ TÒA THÁNH DỰ CUỘC RƯỚC ĐỨC MẸ FATIMA.



ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE  
THE COMMITTEE FOR THE DEFENSE OF JUSTICE AND PEACE IN THE DIOCESE OF SAN JOSE

San Jose, ngày 9 tháng 10 năm 1986

Kính gửi : Linh Mục Bề Trên NGUYỄN ĐỨC THIỆP  
Sứ Giả Tòa Thánh

Kính thưa Linh Mục Sứ Giả Tòa Thánh,

Kể từ sau ngày 21-7-1986, Tòa Giám Mục San Jose đã cấm cử hành mọi Bí Tích tại Thánh Đường Họ Đạo chúng con. Tuy nhiên, chính Đức Tin và lời cầu nguyện của chúng con đã giúp chúng con, trong những tháng vừa qua, giữ vững niềm tin nơi Chúa và trung thành với Giáo Hội.

Trước đây, trong buổi rước các Chân Phước Tử Đạo Việt Nam, chúng con đã cầu xin cho sự can đảm và hiệp nhất của giáo dân Họ Đạo chúng con và ngay sau đó, như một phép lạ, chúng con hay tin Cha Bề Trên được đề cử làm Sứ Giả Tòa Thánh về Địa Phận chúng con. Và cũng ngày này tháng trước, khi kỷ niệm lần thứ năm Đức Mẹ hiện ra, chúng con đã cầu nguyện để sứ mạng của Cha Bề Trên sớm được hoàn thành.

Cũng trong tinh thần cầu nguyện, phó thác và cậy trông, ngày Chúa Nhật sắp tới, 12-10-1986 nhằm ngày kỷ niệm lần cuối cùng Đức Mẹ hiện ra tại Fatima, chúng con trân trọng và khẩn nài Linh Mục Sứ Giả Tòa Thánh đến chủ tọa và cử hành thánh lễ, cho các giáo dân thuộc Họ Đạo chúng con, vì chúng con tin tưởng rằng chỉ có Thánh Lễ Misa và Minh Thánh Chúa mới lập đây hồ ngăn cách giữa Tòa Giám Mục và Họ Đạo chúng con.

Chúng con trông chờ sự chấp thuận của Cha Bề Trên. Nguyên xin Chúa và Đức Mẹ chúc phúc và trả công bội hậu cho Cha Bề Trên.

Trân trọng,

*Trần An Bài*

Tiến Sĩ TRẦN AN BÀI

**THU GS. TRẦN CÔNG THIỆN VÀ TS. TRẦN AN BÀI  
GỬI ĐỨC HỒNG Y BERNARD LAW.**

\*\*\*\*\*

Ngày 10 tháng 10, 1986.

Kính gửi: Đức Hồng Y Bernard Law.  
Tổng Giám Mục Boston.  
2101 Commonwealth Ave.  
Boston, MA 02135

Trọng Kính Đức Hồng Y,

Qua thư đề ngày 24 tháng 9, 1986, của Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, chúng con được biết Đức Hồng Y đã tán đồng việc đề cử Cha Bề Trên Barnabas Nguyễn Đức Thiệp làm Sứ Giả đến Cộng Đồng Công Giáo San Jose của chúng con để hòa giải cuộc khủng hoảng giữa Tòa Giám Mục và giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

Qua tin tức của Cha Nguyễn Đức Thiệp, chúng con rất cảm động được biết rằng Đức Hồng Y đã thương mến người Việt Nam tỵ nạn chúng con cách đặc biệt.

Chúng con đã phải liều chết trên con đường tìm kiếm tự do để thoát ách cộng sản vô thần. Cảm ơn Chúa, chúng con đã đặt chân lên miền Đất Hứa này với một hành trang duy nhất là Niềm Tin nơi Chúa Kitô và Giáo Hội của Ngài. Chúng con cảm ơn Giáo Hội và Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã dành nhiều ưu ái cho những sắc dân tỵ nạn thiếu số để được duy trì và phát huy phong tục, tập quán và các nghi lễ đặc thù của mình.

Chúng con xin đính kèm theo đây Bản Tin Chính Nghĩa hằng tuần số 15 và Bản Tin Chính Nghĩa Đặc Biệt viết bằng Anh ngữ nhằm giúp công luận theo dõi diễn tiến của vấn đề một cách trung thực và khách quan.

Thay mặt toàn thể giáo dân thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, chúng con trân trọng kính xin Đức Hồng Y nhận nơi đây lòng tôn kính và ngưỡng mộ của chúng con. Chúng con hứa sẽ cộng tác với Tòa Giám Mục San Jose và Linh Mục Barnabas Nguyễn Đức Thiệp để tìm một giải pháp tốt đẹp hầu đem lại sự bình an cho Họ Đạo chúng con cũng như cho toàn thể Giáo Phận San Jose.

Chúng con tin rằng, với sự phù trợ của Thánh Nữ Maria, Thánh Cả Giuse, và các Chân Phước Tử Đạo Việt Nam, hai nguyện vọng chính đáng của chúng con sẽ thành tựu.

Trân trọng kính chào Đức Hồng Y trong tình yêu Chúa Kitô.

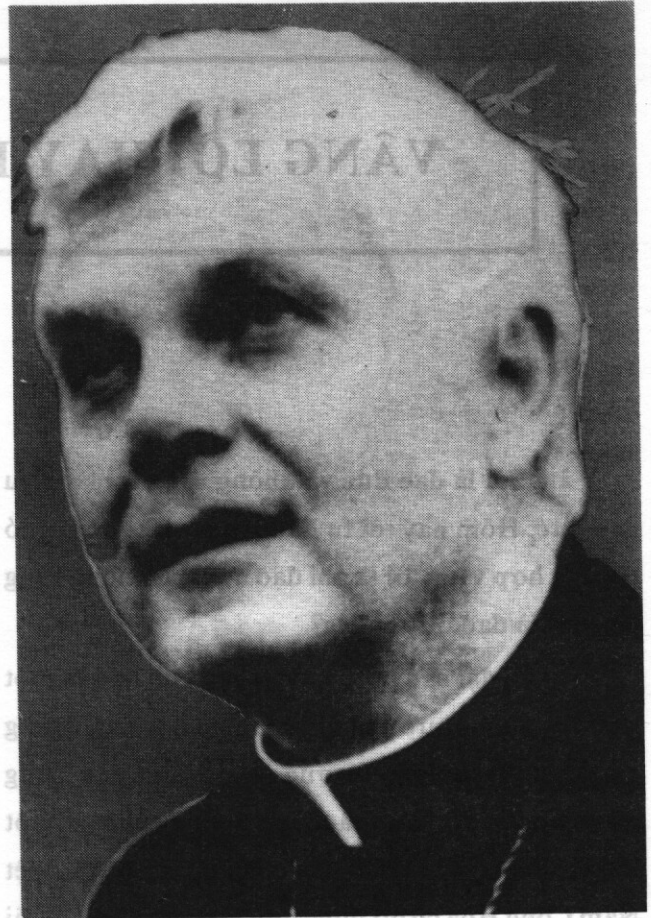
Giuse Trần Công Thiện  
Chủ Tịch Ban Chấp Hành  
Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

Giuse Trần An Bài  
Đại Diện Ủy Ban BVCL và HB  
tại Giáo Phận San Jose

Bản sao kính gửi: — Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ  
— LM Bề Trên Barnabas Nguyễn Đức Thiệp

## TIỂU SỬ ĐỨC HỒNG Y BERNARD F. LAW

- Sinh ngày 4 tháng 11, 1931 tại Torreon, Mexico.
- Con của một Đại Tá Không Quân Hoa Kỳ.
- Thụ phong Linh Mục ngày 21 tháng 5, 1961.
- Chủ Nhiệm Tờ Báo Địa Phận Natchez-Jackson, Mississippi, 1963-68
- Chủ Tịch Ủy Ban Hiệp Thông Các Tôn Giáo, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, 1961-71.
- Nhậm Giám Mục Springfield-Cape Girardeau, Missouri, ngày 5 tháng 12, 1973.
- Tổng Giám Mục Boston, 1984.
- Vinh thăng Hồng Y ngày 25 tháng 5, 1985, Tổng Giám Mục Boston, nhà thờ St. Susanna, Boston, Massachusetts



## DANH SÁCH QUÍ VỊ ỦNG HỘ ĐĂNG CN 15

Bà Mỹ .....	\$50.00
Một bà ẩn danh .....	\$50.00
Anh chị Vũ .....	\$20.00
Ông bà HNV .....	\$10.00
Ẩn danh .....	\$50.00
Ông bà Hà Văn Sàn .....	\$50.00
Cô NN .....	\$10.00
Bà cụ Bốn .....	\$20.00
Bà cụ Kỳ Thanh .....	\$50.00
Nguyễn Thiện Hải .....	\$20.00
Tiền thu trong buổi họp tối ngày 10-10-86	\$652.00

đón  
đọc  
CHÍNH - NGHĨA

SỐ  
16



# VÂNG LỜI HAY KHÔNG VÂNG LỜI

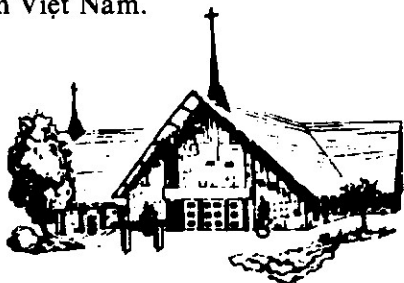
HỒ SINH GIANG TỬ

Vâng lời là đạo đức và không vâng lời là thiếu đạo đức. Hôm nay tôi tự đặt câu hỏi ngược lại: có trường hợp vâng lời là phi đạo đức mà không vâng lời mới là đạo đức chăng?

Sở dĩ tôi đặt câu hỏi này vì trong tâm trí của một người mất quê hương, tôi cứ lẩn thẩn mà nghĩ rằng giả sử như có lệnh Dương Văn Minh đầu hàng nhưng quân đội bất tuân lệnh buông súng, cứ một lòng một chí chiến đấu đến cùng thì quân đội Việt Nam Cộng Hòa có đỡ nhục hơn không? Biết đâu cái không vâng lời của họ chẳng thay đổi thời cuộc.

Tôi không dám nói như Trung Tướng Nguyễn-Văn-Là trong thư 6/86 đã bộc bạch với Cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu rằng: “Chúng ta là những người lính đánh thuê, trước thì đánh thuê cho Pháp, sau thì đánh thuê cho Mỹ... công cuộc phục quốc hãy dành lại cho thế hệ đàn em, họ xứng đáng làm công việc đó hơn ta” mà chỉ muốn tiên liệu vì sao ta mất nước.

Nếu ta có hỏi Nguyễn Văn Thiệu sao lại rút quân bỏ Ban Mê Thuột, Pleiku mở đầu cho một sự thảm bại chưa từng thấy trong lịch sử quân đội của bất cứ một quốc gia nào. Nguyễn Văn Thiệu sẽ trả lời ông phải vâng lời Mỹ. Mỹ là “chủ nhân thực tế” của Miền Nam Việt Nam.



Rồi ta có hỏi chính phủ Mỹ tại sao bỏ rơi VN thì Tổng Thống Ford trả lời như trong cuốn “No More Viet Nam” là quốc hội chịu trách nhiệm. Với Sắc Luật Đông Dương 73, quốc hội bó tay chính phủ tham dự vào vấn đề Đông Dương nếu không được phê chuẩn tăng viện, chính phủ đành thúc thủ trong tình thế bế tắc.

Và rồi bạn hỏi những nghị sĩ dân biểu sao lại bỏ miền Nam VN thân yêu của chúng tôi thì họ đều trả lời rằng chúng tôi là đại diện của dân, chúng tôi phải tôn trọng nguyện vọng của dân. Người dân Mỹ đã chán chiến tranh Việt Nam.

Thế thì ta tìm ngay được một kết luận lạ lùng. Ông Thiệu vâng lời Chính Phủ Mỹ - Chính Phủ Mỹ vâng lời Quốc Hội Mỹ - Quốc Hội Mỹ vâng lời nhân dân Mỹ: chính những sự vâng lời ấy đã làm chúng ta mất quê hương. Có ai nghĩ rằng những vâng lời ấy đáng được ghi vào sử sách để cúng bái và đặt tượng họ để mà học theo sự vâng lời cao cả tuyệt vời như thế chẳng?

Nhận xét trên dẫn đưa chúng ta đến kết luận rằng không phải mọi lúc vâng lời đều tốt và kỷ luật vâng lời theo kiểu nhà binh không phải mọi lần đều có ý nghĩa như nhau. Vậy thì vâng lời có nhiều khía cạnh đáng được tìm hiểu lắm. Nó không đơn thuần như nhiều người thường nghĩ là bề dưới ta chỉ có một việc vâng lời, tất cả mọi sự khoán trắng cho bề trên. Nói khác đi trong vâng lời có một giới hạn nào đó, có những điều kiện nào đó, có những nguyên tắc nào đó mà ta cần tìm hiểu.



Trở về với Cộng đồng San Jose tôi tự hỏi rằng: Cộng đồng không vâng lời Đức Giám Mục có thể là đúng không? Linh mục Lưu Đình Dương vâng lời Giám Mục có thể là sai không? Ta cũng thử hỏi Linh Mục Nguyễn Văn Tịnh vì vâng lời chu du bên Tây Đức đang khi đoàn chiên Ngài lao đao cùng khốn. Cái vâng lời ấy có hợp lý chăng? Hai Linh mục Phó Nguyễn Chính và Đỗ Văn Đình vâng lệnh Linh mục Tổng Quản Sullivan về tỉnh dưỡng tại Mountain View để đoàn chiên các Ngài thiếu người chăn là điều chấp nhận được chăng? Rồi Đức Giám Mục Pierre DuMaine vâng lời ai nhỉ? Linh mục Vũ Đình Trác nhân danh Hội Linh Mục Tu Sĩ ca ngợi hành động của ĐGM DuMaine thì ra nghĩa lý nào? Hóa ra đề tài này đụng chạm đến nhiều vị tu hành ở mọi cấp nên chúng ta hãy thận trọng mọi phán đoán và cố làm công việc học hỏi một cách cẩn kỹ hơn.

### VÂNG LỜI CÓ HAI CHIỀU KÍCH

Hiểu một cách mà ai cũng hiểu: vâng lời là làm theo một lệnh truyền. Bố tôi muốn có xâu lave, sai tôi ra siêu thị mua cho ông già. Tôi vâng. Thế nhưng khi bỏ nước ra đi tôi đã ra lệnh cho ông già: Bố phải đi sang Mỹ với con. Không ở đây được. Bố không có ai ở đây hết. Con là con trai duy nhất của Bố. Bố vừa là Bác Kỳ di cư. Bố vừa là công giáo. Bố vừa làm việc cho chính phủ Diệm. Bố lại còn làm việc cho cơ quan DAO của Mỹ. Và bố tôi vâng lời tôi. Bây giờ ông đang ở Mỹ. Thực tế, tôi đã ra lệnh gắt gao, ông mới chịu bỏ nước ra đi.

Tôi dùng thí dụ ấy để đem đến một khía cạnh mới của vâng lời. Vâng lời không chỉ từ trên đi xuống dưới mà còn đi từ dưới lên trên. Vâng lời có hai chiều kích. Vâng lời mang tính cách song phương và bất cứ một vâng lời nào có giá trị đều có đặc tính song phương này. Vâng lời khác với ở tù. Ở tù không phải là vâng lời. Tại sao vậy? Bởi vì ở tù chỉ có một chiều. Sống trong chế độ Cộng Sản tàn bạo, mọi người đều tuân lệnh Bác và Đảng đấy chứ, nhưng không ai gọi những người sống theo cộng sản là có đức tính vâng lời. Cũng như không có một đầy tớ tay sai của thực dân được gọi là vâng lời khi họ làm theo chỉ thị của quan thầy.

Tôi nhớ đến một câu truyện của Thánh Kinh. Có một thiếu phụ trẻ duyên dáng sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành là Suzanne. Trước sắc đẹp ấy hai vị thẩm phán đã nổi lòng dục và đã vu khống cho nàng ngoại tình trong vườn hoa bên cạnh hồ tắm của nhà nàng. Hai vị thẩm phán vừa là đại diện cho công lý vừa là nhân chứng thì Suzanne làm sao thoát khỏi án tử hình. Trên đường đi đến chỗ thọ hình, Daniel một trẻ nhỏ đã kêu lên: "Tôi vô tội trong máu người này! Các người điên sao. Không xét xử cẩn kỹ, không tìm manh mối trước sau, các người đã kết án một nữ tử Israel! Hãy trở lại tòa án! Mấy lão già kia làm chứng gian hại nàng." Nghe thế toàn dân vâng lời Daniel, ngưng việc xử tử nàng, trở lại châu thành và xin Daniel xét xử. Daniel đã cho hỏi cung từng người nhân chứng riêng biệt và đã lộ ra làm chứng gian và họ bị tử hình theo đúng luật Mosê (Dan, 13, 1-64). Vậy thì, câu truyện sẽ kết thúc ra sao nếu quần chúng đều tin vào quyền bính, vào thượng cấp, vào tòa án mà không đếm xỉa lời một cậu bé và vâng theo cậu ta.

Nói một cách triết học thì vâng lời phải có hai chủ thể. Chủ thể truyền lệnh và chủ thể nhận lệnh giả thiết rằng cả hai chủ thể đều minh mẫn, đều ở trong trạng thái bình thường, sáng suốt và cũng giả thiết rằng cả hai đều đi tìm sự tốt đẹp nhất cho một công tác nào đó thì lệnh truyền phải là một điều luôn luôn "xét lại". Tính chất "xét đi" của chủ thể truyền lệnh và công việc "xét lại" của chủ thể nhận lệnh làm nên giá trị của vâng lời.

Du khách đến Roma nhìn đến Đền thờ Thánh Phêrô uy hùng như tiếng nói tối cao của Đức Giáo Hoàng vang dội bốn phương trời rung động tới mây xanh, không thể quên cây cột cẩm thạch đứng sừng sững giữa công trường như biểu tượng ngón tay uy quyền của Vị Đại Diện Chúa ở trần gian. Truyện xưa kể rằng cột cẩm thạch ấy là chiến phẩm mang về từ Ai Cập. Dem khối cẩm thạch quý báu ấy đến được Roma đã là một công trình nhưng cũng là một công trình nữa để dựng cây cẩm thạch lên được vào một thời thiếu những cần trục, máy bay trực thăng. Đức Giáo Hoàng trực tiếp điều khiển công việc này. Bao nhiêu vật chống đỡ, bao nhiêu dây kéo, bao nhiêu người cộng tác vào việc lôi cột cẩm thạch lên đều được huy động. Nhưng nguy thay, khi cột cẩm thạch được đưa cao lưng chừng thì các giây dẫn ra như muốn đứt. Mọi người đều xanh mặt.



Nếu rớt xuống, khối cẩm thạch khổng lồ kia sẽ đè chết không biết bao nhiêu người. Lúc bấy giờ chính Đức Giáo Hoàng cũng suy nghĩ rối bời. Dân chúng thì hoảng sợ nhìn thấy nỗi nguy hiểm trước mắt mà không cách nào bảo toàn sinh mạng và bảo toàn quý vật. Đột nhiên một tiếng hô lớn: “Phải đổ nước vào các dây thừng”. Thế là như tỉnh giấc mơ, mọi người đều quên cả Đức Giáo Hoàng và làm theo lệnh truyền đó. Đổ nước vào dây thừng. Các dây thừng dẻo dai trở lại. Họ đã cứu được cột cẩm thạch quý báu. Và hôm nay ta thấy nó đứng hiên ngang với bão tuyết mưa sa qua bao thế kỷ.

Để trọng thưởng cho người nông dân đã nói được câu “phải đổ nước vào dây thừng”, Đức Giáo Hoàng hỏi:

— Con muốn xin gì? Ta muốn đền ơn con đã cứu ta.

— Con chỉ xin..., ngẫm nghĩ một lúc, ông nông dân tiếp, từ nay cho đến tận thế một người trong dòng tộc con sẽ được cầm cành vạn tuế mà dâng cho Đức Giáo Hoàng trong ngày Lễ Lá hàng năm.

Đức Giáo Hoàng đã chấp nhận và lời hứa còn giữ đến ngày hôm nay. Kỷ niệm nhắc nhở ta đến một ý nghĩa. Ý nghĩa là nếu quần chúng không đổ nước tức khắc vào dây thừng thì truyện sẽ ra sao và nếu họ vì quá lệ thuộc Đức Giáo Hoàng và chờ đến khi Ngài ra quyết định thì các dây có thể chịu đựng nổi trong thời gian chờ đợi chăng?

Việt Nam có một câu thơ rất hay cho trường hợp học hỏi của ta:

*“Có khi biển có khi thường  
Thế nên ta phải tìm đường chấp kinh”.*

Khi bình thường hoàn cảnh thuận buồm xuôi gió ta hành động thế nào, trong lúc bình biến ta nên xử sự ra sao. “Tìm đường chấp kinh” là tìm cách áp dụng những kinh điển, những nguyên tắc vào hoàn cảnh riêng biệt cho đúng hợp nhất.

Sự áp dụng những nguyên lý đạo đức vào hoàn cảnh đặc thù thì khoa Thần-học Luân-lý gọi nó là luân lý hoàn cảnh (Morality of existence) khác với luân lý định tắc (Morality of principle). Học phần luân lý định tắc khá dễ vì nó đều là những điều luật gắn liền với lương tri của con người tức là ăn ngay ở lành, xử với người như mình muốn người đối xử với ta. Nhưng phần luân lý hoàn cảnh rất phức tạp vì cuộc đời nó vốn tạp đả. Hai chiều kích của vâng lời đó chính là luân lý định tắc và luân lý hoàn cảnh

là cái “thường” và cái “biến” ở đời. Có thể Bề Trên giữ vững vàng luân lý định tắc nhưng chưa quan tâm đủ đến luân lý hoàn cảnh mà bề dưới nhìn thấy rất rõ vì sống với nó và kinh nghiệm được nó nên thỉnh nguyện (yêu cầu, đòi hỏi, đấu tranh) Bề Trên xét lại.

Ở đây chưa phải là lúc tôi biện luận về mức độ trao đổi giữa bề trên qua các giai trình thỉnh nguyện, yêu cầu, đòi hỏi, tranh đấu... mà chủ đích đưa ra khía cạnh hai chiều kích của vâng lời: “xét đi” và “xét lại”. Thông thường, công việc êm thấm chỉ có chiều “xét đi” nhưng chiều “xét lại” là một sự mặc nhiên luôn luôn cũng có nếu tiếng dội lại đã đến tai Bề Trên. Thí dụ để mà nói nếu Bề Trên khẳng định rằng không có “xét lại” thì đó là độc đoán và độc đoán không phải là nhân đức và bề trên đại diện cho đạo đức mà không đạo đức thì ra thế nào?

### VÂNG LỜI VÀ ĐỘC ĐOÁN

Vâng lời không phải là độc đoán. Độc đoán không có “xét lại”, mà vâng lời luôn luôn đòi “xét lại”. Độc đoán không có đất dụng võ trong lãnh vực vâng lời và không ai bị bắt buộc vâng lời một sự độc đoán cả. Đã nói độc đoán là nói người chỉ có một chiều “xét đi” mà không nhìn đến mọi khía cạnh của vấn đề để “xét lại” hoặc vì lý do nào đó không muốn xét lại”.



Phêrô để lại một câu bất hủ trước Tòa Án Do Thái tìm cách kết án Ngài: “Phải chăng là vâng lời các Ngài hơn là vâng lời Thiên Chúa?” (Ad. 4. 19). Nói khẳng khái như vậy đó mà Tòa Án vẫn thả Phêrô ra, vì sao? Vì họ đã “xét lại” vấn đề của Phêrô có cái lý ưu tiên của nó. Phêrô, người thất học, bộc trực, chỉ vì theo Giêsu mà làm cho người què đi được thì Phêrô phải nhờ một sức mạnh từ Trời. Phêrô theo Giêsu, nhận quyền lực của Giêsu, rao giảng về Giêsu cũng là điều hợp lý nữa. Biết đâu Giêsu lại là gì khác hơn một nhân vật mà họ đã kết án 3 tháng trước đây. Họ đã bắt đầu “xét lại.” Ít nhất là “xét lại” có nên hạ ngục Phêrô lúc này chăng?

Công Giáo đề cao đức vâng lời nhưng cực lực chống đối độc đoán. Kể cả Đức Giáo Hoàng với quyền uy tối thượng, với đặc ân bất khả ngộ chẳng nữa, Ngài cũng không độc đoán: luôn luôn lắng nghe và chờ đợi tiếng vọng từ giáo hữu khắp năm châu. Ta nên nhớ hình ảnh vĩ đại khi Đức Giáo Hoàng Pio XII truyền tin điều Đức Mẹ Hồn xác lên trời ngày 30-10-1950 trước sự hiện diện của 35 Hồng Y, 450 Giám Mục và nửa triệu người tràn ngập công trường Thánh Phêrô. Bắt đầu nghi thức truyền tin, một hình thức cao cả nhất của quyền giáo huấn của Giáo Hoàng gọi là ex cathedra (từ thượng tòa) thì từng vị Hồng y hay Tổng Giám Mục đại diện các quốc gia lần lượt đọc lời thỉnh nguyện xin Đức Giáo Hoàng tuyên bố tin điều “Đức Mẹ Hồn xác lên trời” đã nằm trong kho tàng mạc khải vẫn được giáo hội tin tưởng nhưng nay đến thời giờ thuận lợi xin Đức Giáo Hoàng dùng uy quyền tối cao của Ngài để tuyên bố cho toàn thế giới được hoan hỉ mừng kính. Tại sao lại có mục thỉnh nguyện trong nghi thức vậy? Thưa là để chứng minh rằng Đức Giáo Hoàng không quyết định sự tối quan trọng này một cách độc đoán. Toàn thế giới chung quanh Ngài đều tin tưởng, đều mong muốn xin Đức Giáo Hoàng công thức hóa niềm tin kiên bền ấy thành một định tín.

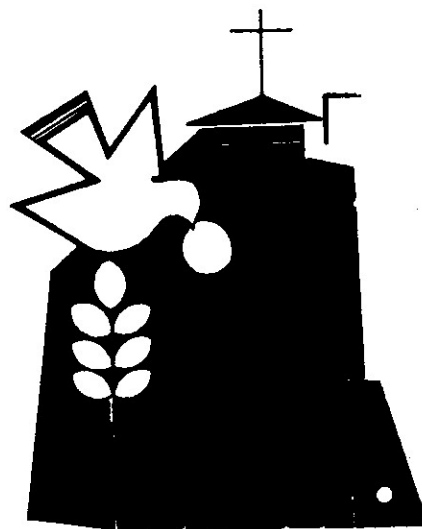
Giả thiết rằng nếu có một vị Giáo Hoàng vì những lý do nào đó, đã định tín một cách độc đoán thì vấn đề sẽ ra sao? Quyền bất khả ngộ của Đức Giáo Hoàng là tuyệt đối nên tôi mời bạn nghiên cứu kỹ hơn vì đó là một mẫu mực cho các hành xử quyền bính trong Giáo Hội Công Giáo và để trả lời câu hỏi vừa đặt ra.

Dĩ nhiên giả thiết để mà giả thiết. Dù thế chúng ta vẫn muốn làm cho trí của mình được sáng và cho cái

tâm của mình được an. Và từ đó ta tìm hiểu quyền bính các Đức Giám Mục mà cuộc tranh chấp hiện tại ở San Jose đang được coi như thử lửa hoặc thách đố(?).

## QUYỀN TỐI THƯỢNG CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG

Khi nói quyền của Đức Giáo Hoàng ta phải phân biệt thực rõ ràng thế nào là quyền bính thông thường của Đức Giáo Hoàng và thế nào là quyền bất khả ngộ của Đức Giáo Hoàng. Sự lầm lẫn có thể đưa đến một nhận định lệch lạc và làm chúng ta hoang mang không ít. Như trên chúng ta đã khẳng định rằng mọi quyền bính đều không chấp nhận độc đoán. Và ở đây chúng ta sẽ thấy xác định trên rất đúng cho cả hai trường hợp ĐGH hành xử quyền uy của mình: quyền bính thông thường và quyền bất khả ngộ. Ta sẽ nghiên cứu quyền bất khả ngộ thì sẽ dễ hiểu quyền bính thông thường hơn .



### a. Quyền Bất Khả Ngộ của ĐGH

Quyền bất khả ngộ (Infallibility) của ĐGH là một học hỏi trời vượt nhất của khoa Thần học trong suốt 20 thế kỷ. Sự học hỏi này được thừa nhận và xác định trong Hiến Chế Tín Lý Pastor Aeternus (Mục Tử Vĩnh Cửu) của Công Đồng Vatican I do ĐGH Piô IX ban hành 18 tháng 7 năm 1870. Nguyên văn có đoạn như sau: “*Bởi vì trung thành với truyền thống đức tin đã được nhận lãnh từ lúc tiên khởi và để tôn vinh Chúa Cứu Độ và hiển danh Giáo Hội Công Giáo và phần rỗi các Giáo Hữu, Thánh Công Đồng chấp thuận và Ta truyền dạy và định tín rằng đây là chân lý đã được mạc khải từ Thiên Chúa như sau: Đức Giáo Hoàng Roma, khi tuyên bố ex cathedra tức là khi rao giảng vì chức vụ*

là Mục Tử và Tiến Sĩ của mọi Giáo hữu với quyền năng tông đồ tối thượng. Ngài định tín một chân lý liên quan đến đức tin hoặc luân lý cho toàn thể thế giới Công Giáo, với sự bảo trợ thần linh được hứa ban cho Ngài qua Thánh Phêrô thì Ngài có bất khả ngộ mà Đấng Cứu Thế muốn rằng Giáo Hội của Chúa được ơn ấy để tuyên định chân lý liên quan đến Đức Tin hoặc luân lý và do đó những định tín do Đức Giáo Hoàng ban thì không thể thay đổi và không xuất phát từ sự ưng thuận của Giáo Hội. Bất cứ ai chống đối định tín này của chúng tôi thì bị *tuyệt thông*" (anathema sit). (Denzinger 3050; Neuner Roos 388).

Chính Đức Hồng Y Charles Journet trong cuốn *The Church of the Word Incarnate* đã giải thích rất cặn kẽ, rất nghiêm nhặt, rất sâu sắc về quyền bất khả ngộ trong hoàn cảnh nào, điều kiện nào. Nhưng giải thích quá chuyên môn và dành riêng cho các học giả cũng như các nhà thần học nghiên cứu hơn là cho khuôn khổ một tờ báo.

Nói một cách bình dân hơn, *The Catholic Encyclopedia*, Robert Appleton Co, New York 1910, Vol. 7, tr. 796 giải thích như thế này:

*"Những điều kiện cho sự truyền giảng ex cathedra (từ thượng tòa) được nhắc đến sắc lệnh của Vatican I là:*

a. ĐGH phải dạy cho công chúng và chính thức như chủ chăn, tiến sĩ của mọi người Công Giáo chứ không chỉ với tư cách riêng là nhà thần học giảng thuyết hoặc khuyến dụ hay nữa với tư cách riêng là quốc vương trần thế hoặc chỉ là *Vị Bản Quyền của Địa Phận Roma*. Phải rõ ràng Ngài nói như là thủ lãnh tinh thần của Giáo Hội Hoàn Cầu.

b. Và cũng chỉ với tư cách này, Ngài giảng dạy chân lý đức tin và luân lý thì mới được bất khả ngộ.

c. Hơn nữa cần phải rõ ràng Ngài có ý định giảng dạy cách đầy đủ và chung cục với quyền Tông Tòa tối cao của Ngài, nói khác đi Ngài muốn xác định một điều nào đó trong chân lý, một cách tuyệt đối dứt khoát và vĩnh viễn hoặc muốn ấn định một ý nghĩa đặc biệt nào đó trong chân lý.

d. Sau cùng quyết định *ex cathedra* (từ thượng tòa) cần phải rõ ràng ĐGH cố ý ràng buộc toàn Giáo Hội, truyền khiến mọi tín hữu phải ưng thuận bề trong cùng với hình phạt chết thiêng liêng (*nafragium fidei*) như kiểu nói của ĐGH Pio IX khi định tín Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội."

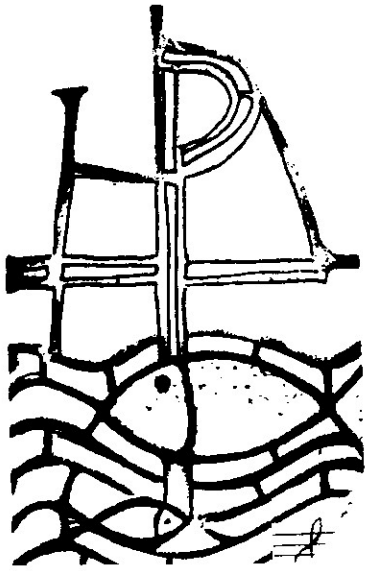


Nói theo nhà tự điển Bách Khoa vẫn còn thấy rờm rà quá đi. Ta tóm lại cho dễ hiểu như sau: Muốn cho sự tuyên tin *ex cathedra* được bất khả ngộ, đòi hỏi ĐGH 6 điều kiện: 1. Giảng dạy chân lý cho toàn thể Giáo Hội hoàn vũ; 2. Chân lý thuộc Đức Tin hoặc Luân Lý trong kho tàng Mạc Khải; 3. Ấn định rõ ràng dưới danh từ *ex cathedra*; 4. Ấn định bằng một câu tuyên bố; 5. Ấn định có chủ đích chung kết; 6. Ấn định có kèm theo hình phạt cho những ai không tin theo.

Cái không độc đoán của quyền bất khả ngộ nằm ở chỗ nào? Thừa chính là những chân lý đức tin và luân lý tiềm ẩn trong kho tàng Mạc Khải. Định tín *ex cathedra* không làm nên chân lý mới mà chỉ làm sáng tỏ điều đã tiềm ẩn trong Mạc Khải từ ngàn xưa. Ra ngoài định tác ấy, ơn bất khả ngộ của ĐGH không có nữa.

khả

Như vậy quyền bất khả ngộ đâu có ở chỗ cao hừng của ĐGH, ở hoàn cảnh độc tôn của ngôi vị Giáo Hoàng. Mà với ơn ban tự trời qua Lời Chúa đã phán cùng Phêrô: "*Simon, Simon, kìa Satan sàng con như người ta sàng gạo, nhưng thầy cầu nguyện cho con để khi con chỗi dậy rồi, con làm vững đức tin anh em con*" (Lc. 22, 31-32) vì "*kìa Thầy ở với các con mọi ngày cho đến tận thế*" (Mt 28.20). Cho nên "*Con là Đá, trên đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy và cửa ngục không thể thắng được*" (Mt. 16.18) và "*Thầy sẽ ban cho con chìa khóa nước Trời. Sự gì con cầm buộc dưới đất, trên trời cũng cầm buộc, sự gì con cởi mở dưới đất, trên trời cũng cởi mở*". (Mt. 16. 19). ĐGH trông cậy ơn Chúa mà cai quản, giáo huấn thánh hóa muôn dân cùng với cộng đoàn các giám mục. Mà ngày nay hình thức Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới đang diễn tả cách sống động lối điều khiển Hội Thánh một cách



rộng rãi, phong phú, đa diện nghĩa là không độc đoán.

### b. Quyền bình thông thường của ĐGH.

Qua những định tắc được ấn định trong Giáo Lý và quyền bất khả ngộ của ĐGH và với ơn đặc biệt Chúa ban, các ĐGH vẫn bảo toàn kho tàng đức tin một cách trọn vẹn. Và với những định tắc ấy không có chỗ cho Giáo Hoàng định tín một cách lệch lạc bởi vì bất cứ một lệch lạc nào đã được các khoản luật loại trừ hết.

Tuy vậy, dù quyền bình thông thường của ĐGH không được ơn bất khả ngộ, là giáo hữu ta phải lắng nghe và tuân giữ. Nhưng sự tuân theo này cho ta nhiều thời giờ “xét lại” đương khi định tín ex cathedra không cho ta “xét lại”. Định tín ex cathedra không cho ta “xét lại” bởi vì nó chính là sự “xét lại” của các chân lý rồi. Còn quyền bình thông thường của ĐGH vẫn cho giới nhận lãnh ơn “xét lại”. Có nhiều người “rét” mà không dám xin “xét lại” đấy thôi.

Tôi có đọc quyển truyện của một Tổng Giám Mục bên Anh Quốc khá ly kỳ. Truyện kể rằng thời trung cổ Đức Giáo Hoàng truyền lệnh cho mỗi giáo phận phải bảo trợ một vị tướng sĩ bên triều Roma và chu cấp lương thực phương tiện sống cho vị tướng sĩ ấy. Mọi Giám Mục đều răm rắp gửi tiền về, trừ có Giám Mục Philips Birmingham nhất định từ chối không gửi tiền, lại còn viết thư phản kháng là Giáo Hoàng đã hành xử không đúng. Tổng Giám Mục lý luận rằng giáo phận sẵn sàng gửi tiền về Roma để Roma dùng vào công cuộc truyền giáo. Còn vị tướng không có liên hệ gì với giáo phận và giáo phận không cần có những vị tướng sĩ như vậy nên giáo

phận thấy không có bổn phận phải nuôi vị tướng sĩ ấy. Đức Giáo Hoàng được bá cáo thì muốn có hình phạt cho Tổng Giám Mục Philips Birmingham nhưng Hồng Y đặc trách về Thánh Bộ Giám Mục can ngăn và tâu trình:

— Kính lạy Đức Thánh Cha, tuy rằng Ngài không vâng lời nhưng tư cách của Ngài từ trước vốn đạo đức hơn nhiều vị trong hàng giáo phẩm! Xin Đức Thánh Cha đặt lại vấn đề khi Ngài có dịp về Roma.

Tính cách “xét lại” rất được ghi nhận trong Giáo Hội vì ai cũng hiểu rằng ĐGH quyền uy tối thượng, nhưng quyền uy ngoài trường hợp định tín ex cathedra, thì vẫn có thể bị sai lầm như đã sai lầm trong ít trường hợp xưa kia. Vì ơn bất khả ngộ không bao gồm đến việc ĐGH lập luận khôn ngoan hay bất cần, lựa chọn giám mục đạo đức hay bất xứng, tuyên phạt một bản án minh chính hay bất công hay tuyên ngôn thận trọng hay hàm hồ... Nói thế không phải ta mất niềm tin ở ĐGH mà chính là ta thêm lòng tin ấy bởi vì ta có cơ hội góp ý, “xét lại” hợp tác với Tòa Thánh để xây dựng Nhiệm Thể Chúa Kitô là giáo hội của Người.

Thực vậy Giáo Hội trong hành trình dài dẫn dắt con người đi về Thượng Đế, Chúa không cho Giáo Hội những “máy tự động” làm sẵn cứ việc bỏ tiền bấm nút là hộp sữa cứu rỗi rơi bịch một cái như lon coca. Giáo Hội đã từng dò dẫm, tìm kiếm và rút tỉa kinh nghiệm qua 20 thế kỷ. Ngày nay Giáo Hội vẫn cứ trung thành với sứ mệnh cao cả của mình và kiên tâm đối thoại, gặp gỡ trao đổi, xét lại với nhân loại để đạo đạt niềm tin đến cho con người cách hữu hiệu hơn.

Mà Công Đồng Vati-can II là gì nếu không phải là một cuộc “xét lại” rộng lớn và khi ĐGH cùng các nghị phụ họp lại Roma để “xét lại” toàn thể bộ mặt thế giới trong tương quan với Giáo Hội thì ở tại địa phương, các giám mục làm cuộc xét lại trong phạm vi nhỏ hẹp hơn.

Nói khác đi cái truyền thống rất cao cả của Công Giáo là đức vâng lời, một trật, đón-nghe-bề-dưới cũng là một bổn phận của các mục tử chân chính. Chúa phán: “**Ta là mục tử nhân lành. Ta biết chiên của Ta và các chiên Ta biết Ta**” (Tn. 10, 14) Nếu mục tử không đến với chiên, không lắng nghe tiếng chiên, không khuyến khích sáng kiến của chiên thì sao mà hiểu chiên được. Người mục tử nhân lành vì vậy là người biết “xét đi”, truyền lệnh cho chiên ra

khỏi chuông và biết “xét lại” khi thấy chiên giáo giác xô bặt để đưa về chuông.

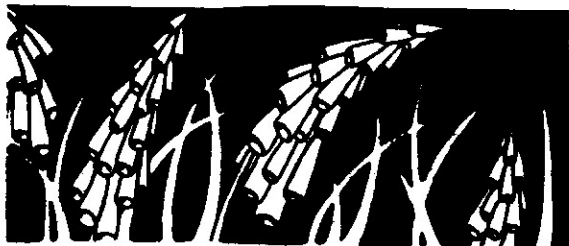
Đến đây tôi nhớ đến câu truyện giữa Đức Giáo Hoàng và Thánh Phanxicô khó khăn. Ta nhớ lịch sử thời đó là Chúa sai Thánh Phanxicô khó khăn lập dòng Anh Em hèn mọn để sống đời khó nghèo, cầu nguyện, hãm mình làm chân thẳng kim hãm một xã hội kể cả giáo hội đang trên đà xuống dốc. Mọi giai tầng đạo đời chỉ muốn chọn cuộc đời xa hoa hưởng thụ. Trong hoàn cảnh sách nguyện cũng được thấu vấn và ĐGH ban hành sách nguyện mới và truyền cho mọi giáo sĩ sẽ phải theo sách nguyện này. Ai cũng theo hết, trừ có Thánh Phanxicô và các thày dòng của Ngài vẫn một mực theo sách nguyện cũ. Lý do Đấng Thánh phản kháng là ĐGH nghiêng theo sự ươn lười của hàng giáo sĩ. Nhẽ ra ĐGH cần gát gao buộc hàng giáo sĩ có kỷ cương gương mẫu thì nay ĐGH lại dễ dàng tha thứ cho những thiếu sót của họ. Bạn có biết ĐGH phản ứng thế nào với Phanxicô của chúng ta chăng? Ngài nói với Cha thư ký:

— Nếu Giáo Hội có được 3 người như Phanxicô thì Ta không cần in sách nguyện mới và Hội Thánh không đến nỗi như bây giờ.

Tại sao không phạt Phanxicô khi không chịu thay đổi sách nguyện mới mà cứ nhất mực theo sách nguyện cũ như khinh thường lệnh truyền của ĐGH? Thưa vì Phanxicô có tìm sự hy sinh nhiều hơn trong sách nguyện cũ. Và ĐGH không đòi Phanxicô phải bỏ sách nguyện cũ vì sách nguyện mới chỉ là thấu tóm của sách nguyện cũ. Rõ ràng Phanxicô bất tuân mà ĐGH không phiền trách lại còn mừng. Và về sau dù bất tuân lệnh ĐGH mà Phanxicô vẫn được phong thánh cho các thế hệ noi gương.

Cho nên người thánh khác người phạm là như vậy! Không câu chấp, không độc đoán mà cởi mở đón nhận soi dẫn của Chúa qua nhiều hình thức khác nhau đến trong cuộc đời.

(còn nữa)



## HÃY ĐI

Hãy đi mù mịt tâm hơi,  
Chìm sâu ý nghĩ ngược xuôi tranh dành!  
Hãy nhìn cảnh tượng xung quanh,  
Bốn bề tảng đá lạnh tanh vỡ vàng!

Hè về rồi lại thu sang  
Gây bao xáo trộn hoang mang cộng đồng,  
Tiếp tay hành hạ đám đông,  
Ôm chân tế tướng bắt công bạo hành!

Độc tài lá chẳng còn xanh,  
Gió công lý bẻ gãy cành điêu ngoa!  
Bởi trong cung điện kiêu sa,  
Cất cao giọng hát bài ca hóa đồng.

Bên ngoài vườn tược mênh mông,  
Cây chuyên quyền vẫn trở bông hiềm thù!  
Bởi từ tâm tối suy tư,  
Chủ trương kế hoạch tiếp thu Giáo đường.

Từ ngoài môi miệng yêu thương,  
Vào trong tâm não trùng dương chia lìa!  
Bởi từ bài toán phân chia,  
Lòng dân căm phẫn đất kia oán hờn!

Hãy đi biển biệt là hên,  
Chìm sâu ảo tưởng vào cơn mưa phùn!  
Cho dù ở lại hoàng cung,  
Cũng là một chỗ mịt mùng đó thôi!

Hãy đi xa tít mù khơi,  
Chìm sâu ham muốn mê chơi cuộc cờ,  
Đồng tình chính sách mập mờ,  
Chủ trương hội nhập mưu cơ nghịch thường!

Hãy nhìn vẻ đẹp quê hương,  
Chìm sâu ý tưởng thịt xương chia lìa!  
Làm thân nô lệ sớm khuya,  
Ngàn năm tủ nhục danh kia chôn vùi!

Hãy đi mù tịt xa vời,  
Bước chân căm lạng cuối trời lãng quên!  
Hãy đi một chỗ lạ tên,  
Trả về ngày tháng bình yên cho đời.

THIỆN HẢI

# TÂM THƯ GỬI LINH MỤC VIỆT NAM TẠI HẢI NGOẠI



San Jose, ngày 8 tháng 10, 1986

Kính thưa Quý Cha,

Con là một Giáo dân thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, Giáo Phận San Jose, Tiểu Bang California, xin thay mặt cho một số con chiên lạc loài của Quý Cha, gửi thư này vì nghĩ rằng dù trong hoàn cảnh nào Quý Cha cũng không thể quên những người tín hữu mà Quý Cha đã chăm sóc lúc còn được sống trên Quê Hương Việt Nam mến yêu. Thực ra, con muốn gửi tâm tư đến từng Cha.

Thưa Cha,

Sở dĩ con phải viết thư này vì tại một vài nơi một số Cha đã vì thiếu liên lạc hay tin tức xác thực nên đã ngộ nhận và tỏ ý trách cứ anh em chúng con trong Họ Đạo này. Các Cha không hiểu tại sao Cộng đồng lại bất đồng ý với Đức Giám Mục, phản đối việc bổ nhậm Cha Lưu Đình Dương làm Chính Xứ. Có thể giờ đây Cha không còn coi sóc con chiên Việt Nam, nhưng làm sao Cha quên được trách nhiệm của Cha trước đây lúc còn nằm trong Giáo Hội Việt Nam. Dựa vào tình Cha con thươ ấy, con muốn bày tỏ tâm sự này với Cha để ít ra được Cha thông cảm nếu Cha không thể làm được gì gọi là giúp đỡ trực tiếp.

**1. CON TRÁCH CHA.** Thực tình mà nói lúc Cha bỏ giáo dân để vượt biên chúng con trách Cha rất nhiều. Trong khi Hàng Giáo Phẩm Việt Nam chủ trương ở lại với đoàn chiên thì Cha lại lặng lẽ ra đi, không một lời giã biệt. Thôi, dĩ nhiên cha có lý do riêng để biện minh trước mặt Chúa và con cũng thông cảm được hoàn cảnh cá nhân của mỗi người. Con nghĩ rằng tại miền đất hứa Hoa Kỳ Cha hy sinh và làm việc gấp đôi cho Cộng đồng giáo hữu so với các Linh Mục còn ở lại trên quê hương đau khổ. Tuy nhiên, một số Linh Mục Việt Nam tại San Jose đã không hy sinh đủ mà trái lại đã và đang làm khổ Giáo dân để thỏa mãn tham vọng cá nhân.

**2. CÁI THUẬN CỦA GIÁM MỤC DUMAINE.** Vì thấy rõ sự yếu hèn của một số Linh Mục Việt Nam nên Giám Mục DuMaine đã dùng họ làm cái thuận cho chính sách đồng hóa của mình. Xin Cha đừng vội trách con quá lời vì sự kiện hiển nhiên như vậy. Nếu các Linh Mục Việt Nam nhất trí bảo vệ quyền lợi giáo hữu thì Giám Mục DuMaine đã chưa dám xuống tay và phải xét lại đường lối. Bằng chứng là trước khi đưa ra kế hoạch đồng hóa, Giám Mục đã họp các Linh Mục Việt Nam vào ngày 18 tháng 5, 84. Trong phiên họp, không một Linh Mục nào có ý kiến, ngoài trừ Cha Giuse Nguyễn Văn Tịnh, nhưng một con én đầu đem lại mùa Xuân. Sau đó, Đức Giám Mục trình bày kế hoạch của mình trên giấy trắng mực đen qua bức thư ngày 31 tháng 5, 84 gửi các Linh Mục Việt Nam để tham khảo ý kiến và vì không ai có ý kiến gì cả nên Ngài cho áp dụng luôn.

Sau khi gần 2,000 giáo hữu ký thỉnh nguyện ngày 2 tháng 6, 84 xin Tòa Giám Mục thành lập Giáo Xứ Thể Nhân, Cha K. đã kêu gọi các Linh Mục Việt Nam hợp sức ủng hộ Đức Cha và giúp Ngài thi hành kế hoạch. Nhóm Linh Mục này tự nguyện làm cái "thuận" cho Đức Giám Mục DuMaine. Trên bình diện chiến lược, Đức Giám Mục vui lòng lắng nghe trong tâm tư có thể Ngài đã khinh thường tư cách của các Linh Mục này. Bằng chứng là sau đó không lâu Giám Mục có tiếp phái đoàn đại diện Ban Chấp Hành với sự hiện diện của cố Linh Mục Vũ Thanh Tường. Sau khi nghe phái đoàn trình bày nhu cầu và nguyện vọng của Giáo dân, Đức Giám Mục DuMaine nói: "Tại sao các Linh Mục Việt Nam không nói với tôi như vậy? Linh Mục là những người tôi sai đi, họ phải trình bày sự thật cho tôi chứ". Sự vâng lời, Đức Giám Mục nói: "Tôi biết các Linh Mục phải vâng lời tôi, song trước khi vâng lời phải hiểu rõ vấn đề và vui vẻ chấp nhận." Như vậy, rõ ràng Đức Giám Mục đã đổ lỗi cho các Linh Mục Việt Nam đã không nói sự thật và đã mù quáng vâng lời. Là một Giám Mục thông thái, chắc chắn Ngài đã thấy cái yếu hèn của đám quần thần dua nịnh và sẵn sàng dùng họ làm cái thuận cho mình trong chiến thuật.

**3. CHA BÁN CON.** Trong một phiên họp bàn về thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ và kế hoạch đồng hóa, nhóm Linh Mục ủng hộ Đức Giám Mục đã thi nhau phát biểu ý kiến. LM K. nói: "Thưa Đức Cha, trong vụ thỉnh nguyện này con biết có bàn tay Cộng Sản xúi dục. Con hiểu tâm lý thanh thiếu niên

chúng vào Giáo Xứ Mỹ là phải.” LM T. say sưa trình bày: “Đức Cha đừng cho Giáo Xứ, vì như vậy Cha Tịnh sẽ làm Chính Xứ rồi!” Đức Giám Mục vội ngắt lời không cho nói tiếp vì động chạm đến cá nhân. Đa số các Linh Mục trong nhóm ủng hộ chương trình cử các Ngài đi làm Phó Xứ tại các nhà thờ có đông giáo dân Việt Nam. Vì tham mỗi các Ngài bị lọt vào cái bẫy “Chia để trị”. Dĩ nhiên, Đức Giám Mục được yên trí lớn, đỡ bị mang tiếng vì được đa số Linh Mục Việt Nam ủng hộ chính sách đồng hóa của mình. Tội nghiệp cho đám con vô tội bị Cha mang đi bán.

**4. CHA BẤT XỨNG.** Trong những người Cha kể trên có một ông Cha mang nhiều thành tích vô liêm sỉ, đầy tính chất bất trung, bất tín, bất nghĩa, và bất nhân. Thành tích phi đạo đức của Cha Dương đã được phơi bày trên 14 số báo Chính Nghĩa trong 3 tháng qua. Đây không phải là những tin đồn vô căn cứ như nhóm Cha Dương thường cố tình biện luận để chạy tội. Nếu Cha đọc Chính Nghĩa số 13 và 14, Cha sẽ ngỡ ngàng với những lời trần tình của 16 nhân chứng trình bày công khai trước mặt Cha Bề Trên Nguyễn Đức Thiệp, Sứ Giả của Sứ Thần Tòa Thánh. Đó là lý do tại sao giáo dân đã uất hận và nhất quyết không chấp nhận Cha Dương làm Chính Xứ. Cha Dương là đầu mối của bao nhiêu chia rẽ và khổ đau trong Cộng Đồng. Các âm mưu và thủ đoạn phá khuấy Cộng Đồng và hãm hại Cha Tịnh đã được phơi bày; thế mà Cha Dương vẫn ngoan cố, nài Đức vâng lời để tiếp tục gây tang tóc với chủ đích “ăn không được, phá cho tan.”

**5. CHA HẠI CON.** Cơ mưu bị bại lộ, đáng lý Cha Dương phải thức thời, biết rút lui để cứu dân. Đảng này Cha lại xúi đàn em đi vào chỗ chết, lập Ủy Ban này, Hội đồng nọ để phản công trong tuyệt vọng, gây thêm căm thù và oán hận trong hàng ngũ giáo dân.

Sâu độc hơn nữa là Cha Dương đã khéo bóp méo sự thật, vận động với Ban Chỉ Đạo của Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam để lấy thế ủng hộ. Sự kiện đáng tiếc là LM Chủ Tịch Liên Đoàn đã từ Đại Hội Cộng Đồng Giáo Sĩ và Tu Sĩ, đánh điện ủng hộ Đức Cha DuMaine và đường lối của Ngài. Dĩ nhiên, Tòa Giám Mục và Cha Dương đã triệt để khai thác bức công điện này. Con nghe nói một số các Cha đã phản đối hành động này của Cha VĐT, Chủ Tịch Liên Đoàn vì vấn đề không bao giờ được đưa ra thảo luận tại Đại Hội. Cộng Đồng Công Giáo San

Jose đang đau khổ, đang bị áp bức và kỳ thị. Liên Đoàn đã không đoái hoài đến, không đến tận nơi để tìm hiểu hầu tìm giải pháp cho cuộc khủng hoảng, mà còn tiếp tay với Đức Giám Mục đánh đập con cái mình một cách oan ức. Thay vì giúp đỡ và gỡ oan, Cha lại đang tâm hại con. Lý do nào thúc đẩy Cha Chủ Tịch, Liên Đoàn đã làm như vậy?

**6. CON NHỜ CHA.** Con đã trình bày với Cha mọi nguồn cơn, tình trạng đáng thương của anh em chúng con trong Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Chúng con đã và đang xiết chặt tay nhau để bền chí chịu đựng mọi áp lực từ phía Tòa Giám Mục với mọi quyền lực sẵn có. Con và Cha đã mất tất cả, mất luôn tài sản quý báu nhất: Quê Hương... Giáo Xứ Thể Nhân là hình ảnh của Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam. Chúng con muốn có vì Luật Giáo Hội cho phép như vậy. Chúng con không thể chấp nhận Cha Dương làm Chính Xứ vì Ngài đã tỏ ra bất xứng và Ngài có cùng lập trường đồng hóa của Đức Giám Mục, không thể nào được sự cộng tác của Cộng Đồng Giáo Hữu. Có người nói với Đức Giám Mục DuMaine rằng một số Linh Mục đồng ý: “Cha Dương không thể về Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo vì chỉ gây thêm đổ vỡ.” Đức Giám Mục cho biết Ngài chưa bao giờ nhận được ý kiến nào như vậy từ các Linh Mục. Vậy con xin Cha hãy vì tình dân tộc, nghĩa đồng bào, tình yêu thương Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam, vì tương lai của người Công Giáo Việt Nam tại Giáo Phận San Jose, phân tích vấn đề một cách khách quan, nhứt là hai thỉnh nguyện của chúng con: 1. Xin cho thành lập Giáo Xứ Thể Nhân; 2. Xin đừng để Cha Dương về với Họ Đạo NVCTTĐ.

Cha có thể thắc mắc vì LM Dương là người anh em của Cha. Thực tế mà nói, không về Họ Đạo NVCTTĐ là điều lợi cho Cha Dương trong hiện tại và tương lai. Với tư cách là một Linh Mục, xin Cha viết thư cho Đức Giám Mục DuMaine, bày tỏ ý kiến của Cha. Bản sao xin Cha gửi về Họ Đạo để anh em giáo hữu chúng con tri ân và nhớ đến Cha trong kinh nguyện.

Trân trọng kính chào Cha trong tình yêu Chúa Kitô.

Trần Trục  
Our Lady Queen of Martyrs' Mission  
685 Singleton Rd.  
San Jose, CA 95111





# THƯ NGỎ

San Jose, ngày 6 tháng 10 năm 1986

Kính gửi: Quý Linh Mục, Tu Sĩ nam nữ, và  
Quý Giáo Hữu trong Giáo Hội Công Giáo La-Mã.

Đồng kính gửi:

Quý Cơ Quan Truyền Thông Việt Nam tại Hải Ngoại, và  
Quý Vị đồng hương.

Kính thưa Quý Vị,

Trong những tháng vừa qua, chắc hẳn Quý Vị đã nghe tin về những hoạt động tôn giáo của Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo chúng tôi tại San Jose, Tiểu Bang California, Hoa Kỳ. Lúc đầu chúng tôi quan niệm rằng đây chỉ là vấn đề tôn giáo có tính cách địa phương, nhưng đến nay, vấn đề đã trở nên tin tức thời sự quốc tế hàng đầu, do đó, đã gây ra một vài sự ngộ nhận vì chúng tôi đã không kịp thời gửi đến Quý Vị các tin tức trung thực và khách quan.

Và đó là lý do chúng tôi muốn hân hạnh được gửi bức thư ngỏ này đến tay Quý Vị.

## I. MỘT THÌNH NGUYỄN CAM GO:

Khi San Jose còn trực thuộc Tổng Giáo Phận San Francisco, ngày 2-9-1979 trong thánh lễ mừng kính các Tiên Nhân Tử-Đạo Việt-Nam, Đức Tổng Giám Mục John R. QUINN đã long trọng tuyên bố việc thành lập Đặc Xứ (Mission) cho người Công Giáo Việt-Nam tại hạt Santa Clara và San Mateo. (Tài liệu 1) Nhưng Sắc Lệnh thành lập chưa kịp ban hành thì San Jose được Giáo Quyền nâng lên hàng Địa Phận và Đức Cha Pierre DuMaine được bổ về cai quản tân Địa Phận.

Ngày 31-5-1984, Đức Cha DuMaine đã đi ngược lại quyết định của Đức Tổng Giám Mục Quinn và chỉ cho lập Trung Tâm Mục Vụ (Pastoral Center) với nhận định rằng Giáo Dân Việt-Nam được chia làm ba thành phần: già, thanh niên và trẻ em. Hai thành phần sau không cần có Giáo Xứ vì có thể hội nhập dễ dàng với các Giáo Xứ Hoa Kỳ. Chỉ có lớp tuổi già không còn học được tiếng Anh mới cần các lễ nghi bằng tiếng Việt, và do đó, một Trung Tâm Mục Vụ là đủ cho nhu cầu của họ. Đức Cha đã khẳng định lập trường trong văn thư kể trên rằng: "Tôi quyết định đi đến việc thành lập một Trung Tâm Mục Vụ cho Giáo Dân Việt-Nam thay vì một "nhà thờ Quốc Gia" (nguyên văn), vì theo ý Đức Cha, "Một Giáo Xứ Quốc Gia có lẽ sẽ phục vụ nhóm người cao niên một cách đầy đủ, nhưng có lẽ sẽ chỉ đem lại một phần lợi ích cho hai nhóm người sau (thanh niên và trẻ em) và cũng chỉ đem lại một cách nhất thời mà thôi" (Tài liệu 2)

Ngày 2-6-1984 gần 2,000 chữ ký Giáo Dân cùng với Ban Chấp Hành và Ủy Ban Đặc Nhiệm trình bày với Đức Giám Mục rằng nhận định của Đức Giám Mục hoàn toàn không phù hợp thực tế và nhu cầu thực sự của Giáo Dân. Tiếp theo là nhiều cuộc vận động dưới nhiều hình thức như thư từ, hội thảo, cầu nguyện tập thể của Giáo dân. Hiển nhiên nhiều lúc cuộc vận động mang tính cách quyết liệt gây một sự căng thẳng tốt cùng giữa Chủ chiên và con chiên và nếu không được gấp rút giải quyết, thỉnh nguyện này còn hứa hẹn nhiều sóng gió tại Tòa Thánh cũng như Giáo Hội Hoa Kỳ và công luận Mỹ.

Cho nên, ngày 1-9-1985, Đức Cha DuMaine đã miễn cưỡng quyết định nâng Trung Tâm Mục Vụ (Pastoral Center) lên hàng Họ Đạo (Mission) thay vì Giáo Xứ Thể Nhân (Personal Parish), mặc dù Trung Tâm Mục Vụ hội đủ hết mọi điều kiện để được nâng lên hàng Giáo Xứ Thể Nhân.

Nói một cách tổng quát, Trung Tâm Mục Vụ có phận sự chuẩn bị cho giáo dân gia nhập vào các giáo xứ địa phương như Đức Giám Mục xác nhận. Vì vậy, Trung Tâm Mục Vụ không có quyền cử hành bí tích rửa tội, hôn phối, nghi thức an táng, Thánh lễ ngày Chúa Nhật hay lễ buộc. Vì Trung Tâm Mục Vụ không phải là cơ cấu tổ chức chính danh trong việc thờ phụng và mở mang nước Chúa nên cộng đồng Giáo dân đã thỉnh nguyện xin Đức Cha thành lập Giáo Xứ Thể Nhân, nhưng Ngài chỉ cho Họ Đạo (Mission).

Thể chế “Mission” hiện không còn tồn tại trong Tân Giáo Luật. Tuy nhiên, theo lời bình luận trong quyển Giải Thích Tân Giáo Luật, một số giáo phận tại Hoa Kỳ trước đây có “Mission”, một cơ cấu tạm thời dành cho những nơi chưa đủ điều kiện để thành lập Giáo Xứ như thiếu Linh Mục, chưa có nhà thờ, hay không đủ giáo dân. Nói tóm, “Mission” có thể so sánh như “Quasi-Parish” trong Tân Giáo Luật, nhưng không thể áp dụng cho cộng đồng Công Giáo Việt Nam San Jose vì họ hội đủ điều kiện để có Giáo Xứ Thể Nhân.

Giáo Xứ Thể Nhân (Personal Parish) trong Tân Giáo Luật (điều 518) được giải thích như là Giáo Xứ Quốc Gia (National Parish) theo Giáo Luật cũ. Giáo Xứ này không đặt trên căn bản vị trí địa dư mà nhằm qui tụ mọi giáo hữu cùng một nguồn gốc, văn hóa, ngôn ngữ, đặc biệt là những người di dân hay tỵ nạn. Giáo Xứ Thể Nhân giúp cho người giáo hữu có cơ hội bảo tồn văn hóa, truyền thống đạo giáo của dân tộc họ, để củng cố Đức Tin và đời sống tinh thần, đồng thời góp phần tô điểm và xây dựng Giáo Hội trong môi trường của xã hội mới.

Người Công Giáo Việt Nam tại San Jose cần Giáo Xứ Thể Nhân, một thể chế có căn bản pháp lý vững chắc, một tổ chức độc lập và tự trị về tài chánh. Họ ước ao có Giáo Xứ Thể Nhân vì đó là hình ảnh của Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam yêu dấu ngàn đời của họ. Họ muốn được cơ chế mà Giáo Luật dành riêng cho họ. Họ không phản đối vấn đề hội nhập, nhưng đồng hóa họ trong lúc này thật là quá sớm và chưa thích hợp.

## **II. TÂN CHÁNH XỨ 9 THÁNG:**

Nhưng cùng một lúc với sự thành lập Họ Đạo, Đức Cha DuMaine công bố trước là chỉ bổ nhiệm Linh Mục NGUYỄN VĂN TỊNH giữ chức Chánh Xứ trong 9 tháng mà thôi, rồi sau đó sẽ cử cha khác thay thế. Cha Tịnh thì nói Ngài xin nghỉ vì lý do sức khỏe. Còn Đức Cha thì nói là để Cha Tịnh có dịp học hỏi thêm về kiến thức tông đồ và mục vụ để rồi trở về phục vụ địa phận hữu hiệu hơn.

Chín tháng phù du chẳng để Linh Mục Tịnh làm được việc gì và ngày 4-6-86, cha Tịnh nhận lệnh đi nghỉ bắt đầu từ ngày 21-7-86 nhưng không được biết trước sẽ được nghỉ bao lâu và nghỉ tại đâu. Và Cha Tịnh đã hát điệp khúc “Lạy Chúa! Con biết đi về đâu?” trước khi chia tay Họ Đạo đúng vào ngày 20-7 là ngày con sông Bến Hải ngăn chia đất nước.

## **III. MỐI LIÊN HỆ GIỮA CỘNG ĐỒNG VÀ LINH MỤC LƯU ĐÌNH DƯƠNG:**

Cùng với lệnh chuyển Cha Tịnh là lệnh bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương vào chức vụ Tân Chánh Xứ.

Hẳn đa số Giáo dân trong Cộng Đồng còn nhớ trong lúc toàn thể Cộng Đồng đang trải qua những giây phút căng thẳng giữa lập trường đối chọi của Đức Giám Mục và của Cộng Đồng thì một số Linh Mục Việt Nam địa phương đã ký quyết nghị ủng hộ hoàn toàn lập trường đồng hóa của Đức Cha DuMaine, đồng thời kết tội Linh Mục Tịnh, Ban Chấp Hành và Ủy Ban Đặc Nhiệm đã hướng dẫn Cộng Đồng sai lạc và yêu cầu Cha Tịnh từ chức. Trong số các Linh Mục này có Linh Mục Dương với chức vụ thư ký buổi họp và sau này trong số các Linh Mục tỉnh thức, trình bày lại lập trường với Đức Cha và xin lỗi Cha Tịnh, đã không có Linh Mục Dương. (Tài liệu 3, 4 và 5).

Trong suốt thời gian ngụ tại San Jose, Linh Mục Dương đã không hề hợp tác với Họ Đạo, không đến sinh hoạt với Cộng Đồng dù là trong những biến cố trọng đại như ngày Đức Mẹ Thánh Du, ngày Đức Cha Huỳnh Văn Của đến thăm Cộng Đồng và Họ Đạo.

Khi vừa được bổ nhiệm chức Chánh Xứ, trong một cuộc phỏng vấn của tờ báo Địa Phận, Linh Mục Dương lại một lần nữa tán đồng nguyên văn nhận định của Đức Cha DuMaine về việc chia Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ra 3 thành phần già, trẻ và thiếu nhi.

Qua cách xử thế của Đức Cha kể từ khi Cộng Đồng dâng thỉnh nguyện, cho đến việc Đức Cha công bố Họ Đạo, tu bổ thánh đường, chuyển chuyển Cha Tịnh, bổ nhiệm Cha Dương và khuyến khích thành lập các Cộng Đoàn người Việt tại các Giáo Xứ Mỹ, chúng ta có thể kết luận rằng Đức Cha chỉ muốn lùi một bước để rồi sẽ tiến những bước xa hơn nữa nhằm thực hiện cho bằng được ý định đồng hóa giáo dân Việt Nam tỵ nạn tại San Jose.

#### **IV. SÓNG GIÓ VÀ BẤT CÔNG:**

Ngay khi lệnh bổ nhiệm vừa được công bố, phản ứng phẫn nộ của giáo dân (vừa mới tạm lắng dịu nhờ quyết định biến cải Trung Tâm thành Họ Đạo) nay lại cuồn cuộn dâng lên như nước vỡ bờ. Khởi đầu là Ban Chấp Hành trong phiên họp ngày 21 tháng 6, 1986, sau khi đã thảo luận sôi nổi, đều đồng thanh “đề nghị xét lại việc bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương để Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo được bằng an” (Tài liệu 6). Tiếp theo đó là Bản Quyết Nghị của Đoàn Liên Minh Thánh Tâm cũng không chấp nhận lệnh bổ nhiệm này. Hội Các Bà Mẹ Công Giáo cũng trình bày với Đức Cha trong thư đề ngày 2-7-86 rằng việc Đức Cha đối xử với Cộng Đồng qua lệnh chuyển Cha Tịnh và bổ nhiệm Cha Dương là một hình thức chèn ép, bất công mà “nơi nào bị chèn ép, có bất công và nhất là sự chèn ép bất công đó lại xuất phát từ Thượng Cấp thì nơi đó không thể nào tránh khỏi sự hỗn loạn và bất ổn.”

Đa số Hội Viên Hội Đồng Tư Vấn trong phiên họp ngày 20 tháng 6 năm 1986 cũng nhận xét rằng lệnh bổ nhiệm Cha Dương về Họ Đạo là một việc làm tai hại cho hoạt động mục vụ của Giáo dân Việt Nam tại San Jose.

Anh Trưởng Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể cũng trình bày với Đức Cha trong thư ngày 1 tháng 7 năm 1986 rằng: Một Giáo Xứ Việt Nam thật cần thiết cho các em.

#### **V. MỘT TỔ CHỨC MỚI RA ĐỜI:**

Qua các biến cố lịch sử xác thực vừa lược kê trên đây, Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình tại Giáo Phận San Jose quyết định ra đời với sự khuyến khích và cổ vũ tuyệt đối của Ban Chấp Hành nhằm kiện toàn và hoàn tất thỉnh nguyện thành lập Giáo Xứ của gần 2,000 giáo dân Việt Nam vùng San Jose trong tinh thần yêu chuộng Công Lý và Hòa Bình. Cũng vì khao khát nền Công Lý và Hòa Bình này mà Giáo dân tỵ nạn phải sống những ngày thập tử nhất sinh, trong suốt quãng đường tỵ nạn, đã phải đánh đổi mạng sống, đã phải chấp nhận cảnh gia đình ly tán và ngày nay khi đã tới được miền đất Hứa này thì không thể vì bất cứ lý do gì họ lại không bảo vệ nền Công Lý và Hòa Bình đó với tất cả mạng sống và tâm hồn.

#### **VI. NHẬN ĐỊNH:**

Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình nhận định rằng không phải vì đường lối của Giáo Hội (vì Giáo Hội cho phép lập Giáo Xứ Thế Nhân), cũng không phải chủ trương của Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ (vì 14 giáo xứ Việt Nam đã được thành lập trên toàn nước Mỹ), mà chỉ vì lập trường cá nhân của Đức Giám Mục DuMaine, nên thỉnh cầu thành lập Giáo Xứ của Giáo dân Việt Nam tại San Jose đã gặp phải nhiều trở ngại. Một đấng Đức Cha nhất định chỉ muốn lập Trung Tâm Mục Vụ cho người già, đảng khác Cộng Đồng lại cương quyết yêu cầu thành lập riêng một Giáo Xứ cho hết mọi tầng lớp. Đây là một sự đụng độ lập trường giữa Đấng Bản Quyền trong Giáo Hội đầy đủ quyền hành trong tay, với thỉnh nguyện của một đám dân tỵ nạn từ một xứ bị trị qua bao nhiêu thế kỷ sống trong tinh thần tự trị, khép nép, thuộc lòng những câu: “Vâng lời trọng hơn của lễ”.

## **VII. KHẲNG ĐỊNH LẬP TRƯỞNG:**

Do những động lực và hoàn cảnh trên, Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình đứng về phía Cộng Đồng Giáo Dân để công khai khẳng định các lập trường sau đây:

1. Ủy Ban vẫn chủ trương đề cao Đức Vàng Lời Bề Trên, nhưng không phải tuân theo một cách tiêu cực, nghịch lý và thụ động trong những vấn đề không liên quan đến Tín Lý, mà chỉ có tính cách hành chánh thuần túy, như thiết lập Giáo Xứ và bổ nhiệm chức vụ Chánh Xứ.

Việc trình bày ý kiến trái ngược với quan điểm của Đấng Bản Quyền, tự nó không phải là một hành vi tội lỗi. Lịch sử minh chứng rằng sự tiến bộ không do sự vâng lời thụ động mà do sự lắng nghe và khai triển toàn diện tiếng nói trung thực của giáo dân.

2. Chủ trương của Đức Cha DuMaine nhằm hội nhập các giáo dân tỵ nạn Việt Nam vào các giáo xứ Mỹ là không cần thiết, không hợp lý, không hợp thời, không lợi ích gì cho phần rỗi các linh hồn và trái với tinh thần Giáo Luật.

Hậu quả hiển nhiên và tất nhiên là mọi quyết định của Đức Cha nhằm thực hiện lập trường này đều gây nghịch lý, mâu thuẫn, tạo sự áp bức, bất công, bất hòa trong Cộng Đồng.

3. Việc sẵn sàng hội nhập hay không thích gia nhập, việc đủ khả năng hội nhập hay chẳng bao giờ có thể hội nhập vào các giáo xứ Mỹ, đó là một quyết định riêng của mọi người trong sự mạng cảm thông với Chúa và chia xẻ lời Chúa với các anh em đồng đạo. Trong mọi trường hợp, sự lựa chọn để bị đồng hóa hay chống lại sự đồng hóa đều phải được Đấng Bản Quyền tôn trọng và bảo vệ như nhau.

4. Chúng tôi chống việc bổ nhiệm Linh Mục Dương trong chức vụ lãnh đạo Cộng Đồng không những vì khả năng và đức độ, mà còn vì Ngài đã có cùng một quan điểm và sẵn sàng nhắm mắt thi hành chủ trương đồng hóa của Đức Cha hơn là vì quyền lợi chung của Cộng Đồng Giáo Dân tỵ nạn này.

5. Xử dụng quyền bính do Thiên Chúa và Giáo Hội ban cho để đi ngược với nguyện vọng của dân tức là xử dụng roi sắt thay vì lòng nhân từ để chặn dắt đoàn chiên của Chúa. Hậu quả tất nhiên là Công Lý và Hòa Bình bị chà đạp.

## **VIII. THỈNH NGUYỆN:**

Giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo đồng thanh kính xin Đức giám Mục DuMaine cứu xét hai thỉnh nguyện sau:

1. Thành lập một Giáo Xứ Thế Nhân, chiếu điều 518 Giáo Luật, cho giáo dân tỵ nạn Việt Nam tại San Jose.

2. Thu hồi lệnh bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương vào chức vụ Chánh Xứ Họ Đạo.

## **IX. CÁC HOẠT ĐỘNG:**

### **1. CUỘC MÍT TINH LẦN THỨ NHẤT NGÀY 20-7-1986:**

Khoảng trên 2,000 giáo dân Họ Đạo đã tập họp tại khuôn viên Họ Đạo để cương quyết ủng hộ hai thỉnh nguyện nói trên.

### **2. CUỘC MÍT TINH LẦN THỨ HAI NGÀY 27-7-1986:**

Cuộc tập họp này được mệnh danh là "Ngày Công Lý và Hòa Bình". Có khoảng 2,000 giáo dân tham dự. Một lần nữa giáo dân lập lại hai thỉnh nguyện chính yếu. Đặc biệt lần này có một số giáo dân Hoa Kỳ đến tham dự và phát biểu cảm tưởng.

### **3. NGÀY LINH MỤC LƯU ĐÌNH DƯƠNG VỀ NHẬM CHỨC (21-7-1986):**

Vào buổi trưa ngày 21-7-86, Cha Dương được một số thanh niên hộ tống xách vali về nhậm chức. Nhưng chỉ 15 phút sau, các giáo dân đã đổ xô về Họ Đạo để xua đuổi Cha Dương. Cha Dương kêu cứu cảnh sát đến tiếp cứu và trước sự phản uất của giáo dân, cảnh sát đã phải đẩy Cha Dương vào trong nhà vệ sinh để được an toàn cho đến khi Cha Tổng Quản Sullivan đến Họ Đạo đem Cha Dương đi.

Lần thứ hai cùng ngày vào lúc 7 giờ tối, một phái đoàn Tòa Giám Mục gồm Cha Tổng Quản

Sullivan, Cha Eugene Boyle và Bà Sơ Marilyn Lacey đã chở Cha Dương về cùng với 7 xe cảnh sát có võ trang, nhưng các giáo dân chặn ngay xe của phái đoàn ngoài cổng không cho vào. Sau nhiều lời giải thích, giáo dân vẫn dơ cao khẩu hiệu "NO FATHER DUONG". Kết cuộc, cảnh sát đã phải yêu cầu Cha Tổng Quản đem Cha Dương đi để tránh sự phẫn uất của dân chúng.

#### **4. THIẾU SỐ HAY ĐA SỐ?**

Vì Tòa Giám Mục San Jose cho rằng các giáo dân Họ Đạo ủng hộ Ban Chấp Hành và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình chỉ là thiểu số, nên trong buổi đối chất trên đài truyền hình địa phương ngày 22 tháng 8 năm 1986 giữa Linh Mục Terrence Sullivan, đại diện Tòa Giám Mục và Tiến Sĩ Trần An Bài, đại diện Họ Đạo, Tiến Sĩ Trần An Bài đã yêu cầu Tòa Giám Mục tổ chức Đại Hội Giáo Dân để Đức Giám Mục DuMaine hiểu rõ ý của đa số dân. Nhưng cho tới nay Tòa Giám Mục vẫn giữ thái độ im lặng. Do đó, các giáo dân đã theo lời kêu gọi của Ban Chấp Hành và Ủy Ban tạm ngưng đóng góp tại các Thánh Lễ và cho Họ Đạo. Kết quả cho thấy là trước kia hằng tháng số tiền được khoảng \$8,000 nay chỉ được khoảng \$700.

#### **5. BỨC CÔNG ĐIỆN NGÀY 24-7-1986 CỦA LIÊN ĐOÀN CÔNG GIÁO VN:**

Linh Mục Vũ Đình Trác đã gửi một công điện đến Đức Giám Mục DuMaine "tri ân các nỗ lực của Đức Cha" và "bày tỏ sự đoàn kết, ủng hộ, và xin cầu nguyện để các tín hữu Việt Nam tiếp tục giữ lòng trung thành với Giáo Hội" (Tài liệu 7). Bức điện tin này được Tòa Giám Mục San Jose khai thác triệt để hầu biện minh cho các quyết định và lập trường của Đức Giám Mục San Jose.

#### **6. THÁNH LỄ HÒA GIẢI TẠI NHÀ THỜ CHÍNH TÒA:**

Ngày 9-8-1986, Cha Dương đã cấm hết các thánh lễ bằng tiếng Việt Nam vào cuối tuần để các giáo hữu tập trung về nhà thờ Chính Tòa tham dự một thánh lễ đồng tế gọi là "Thánh Lễ Hòa Giải", mặc dù cho tới lúc đó Tòa Giám Mục không hề có một hành vi hòa giải nào, trái lại, mới một ngày hôm trước, Cha Dương đã ra lệnh khóa cửa Nhà Tạm để không cho các giáo hữu chịu Minh Thánh nữa. Mục đích của Thánh Lễ này chỉ là để Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin của Cha Dương ra mắt và với số đông giáo hữu trong nhà thờ, Cha Dương sẽ gây ảo tưởng cho Đức Cha là số người ủng hộ Đức Cha rất đông. Các Linh Mục được mời hôm đó đều từ chối tham dự, chỉ có các Linh Mục Việt Nam trong địa phận là không thể từ chối được mà thôi. Khi Cha Dương vừa trong phòng mặc áo bước ra là gần như hầu hết các giáo dân trong thánh đường giơ cao khẩu hiệu và hô to "NO FATHER DUONG" trong 10 phút. Thánh lễ được tuyên bố hủy bỏ và giáo dân trật tự ra khỏi Thánh Đường.

#### **7. THÁNH LỄ PHONG CHỨC CHO CHA DƯƠNG:**

Như chương trình đã định, ngày 16-8-1986, Đức Giám Mục DuMaine đã phong chức Chánh Xứ cho Cha Dương tại thánh đường St. Maria Gorretti, cách nhà thờ Họ Đạo khoảng một dặm.

Đức Cha đã chở Cha Dương vào cổng Thánh Đường giữa một hàng rào khoảng 70 cảnh sát võ trang dùi cui, chó săn. Khoảng 200 người ủng hộ Đức Cha có dấu hiệu riêng được vào Thánh Đường, 250 giáo dân Họ Đạo được vào sau khi bị khám xét; Còn trên 2,000 giáo dân đứng ngoài nhà thờ. Lễ phong chức được tờ báo địa phương gọi là một trận đấu bóng bầu dục, Đức Cha cử hành lễ phong chức giữa tiếng la hét của cả hai phe bênh và chống.

#### **8. RA VẠ TUYỆT THÔNG CHO HAI ÔNG TRẦN CÔNG THIỆN VÀ TRẦN AN BÀI:**

Để đàn áp phong trào dâng thỉnh nguyện của giáo dân, Đức Cha DuMaine đã ra vạ tuyệt thông đối với Ông Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành và Ông Trần An Bài, thành viên Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình. Các điều giáo luật Đức Cha DuMaine dựa vào để ra hình phạt này là điều 1341, 1347-1&2, 1369, 1373, 1375 và 1331-1. Nhưng không có điều luật nào trong các điều trên cho phép Đức Giám Mục ra vạ tuyệt thông cho giáo dân.

Do đó, trên 3,000 giáo dân đã ký thư phản đối quyết định rút phép thông công của Đức Cha DuMaine và lập luận rằng nếu việc dâng hai thỉnh nguyện của Họ Đạo là một hành vi đáng bị rút phép thông công thì họ cũng xin lãnh hình phạt này cùng với hai đại diện.

Hai Ông đã kháng cáo quyết định vi luật và bất công này lên Đức Giáo Hoàng và Đức Cha DuMaine. Hậu quả, chiếu điều 1353 Giáo Luật, hình phạt này bị đình chỉ ngay tức khắc.

### **9. TÒA GIÁM MỤC KIỆN TRỤC XUẤT GIÁO DÂN RA KHỎI HỌ ĐẠO:**

Năm 1982, Họ Đạo đã mua ngôi nhà thờ của Hội Thánh Tin Lành với giá \$340,000, tiền trả trước là \$75,000. Số còn lại, Họ Đạo vay của Tòa Giám Mục với tiền lãi 5.5% hàng năm, mỗi tháng trả \$2,875.95. Họ Đạo nhờ Tòa Giám Mục đứng tên trong văn tự.

Ngày 15 tháng 9 năm 1986, Luật sư William G. Filice, đại diện cho Tòa Giám Mục San Jose, gửi thư ra lệnh cho Ban Chấp Hành phải rời khỏi cơ sở Họ Đạo trễ nhất là 12 giờ trưa ngày 18-8-1986, nếu không Tòa Giám Mục sẽ dùng pháp luật để trục xuất. Ngày 22-8-1986 Cha Eugene Boyle, phát ngôn viên của Tòa Giám Mục, tuyên bố với báo chí và các cơ quan truyền thông, cho biết Tòa Giám Mục đang lập thủ tục truy tố để trục xuất giáo dân ra khỏi khuôn viên Họ Đạo.

Do đó, Cộng Đồng Giáo Dân đã phải nhờ Luật Sư để tranh luận về quyền sở hữu trụ sở Họ Đạo với chủ đích là ngăn ngừa biện pháp kiện trục xuất của Tòa Giám Mục. Đây hoàn toàn chỉ là một phương thức tự vệ của giáo dân.

### **X. SỬ GIẢ TÒA THÁNH ĐẾN SAN JOSE.**

Ngay từ khi phát động hai thỉnh nguyện, Ban Chấp Hành và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình thường xuyên gửi bá cáo lên Tòa Thánh qua Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ. Ngày 10-9-1986, qua sự giới thiệu của Đức Hồng Y Bernard Law, Tổng Giám Mục Boston và với sự chấp thuận của Đức Giám Mục DuMaine, Linh Mục Nguyễn Đức Thiệp, Bề Trên Dòng Đồng Công tỉnh hạt Hoa Kỳ đã được cử làm Sứ Giả đến San Jose để tìm hiểu tình hình hầu đem lại một giải pháp an lành cho Họ Đạo. Cuộc hòa giải đang diễn tiến với nhiều dấu hiệu rất khích lệ.

### **XI. NHỮNG CẤM ĐOÁN BẤT THƯỜNG:**

Đức Giám Mục DuMaine chẳng những đã không cứu xét hai thỉnh nguyện chính đáng của giáo dân, Ngài còn áp dụng nhiều biện pháp có ảnh hưởng đến phần rỗi các linh hồn như sau:

1. Ngày 21-7-1986, sau khi giáo dân từ chối Cha Lưu Đình Dương về nhậm chức, Cha Terrence Sullivan đã yêu cầu hai cảnh sát vào khuôn viên Họ Đạo dẫn hai Cha Phó Xứ Đỗ Văn Đĩnh và Nguyễn Chính ra trình diện và chở hai Cha đi luôn. Kể từ ngày đó, Họ Đạo không có thánh lễ và các phép Bí Tích.

2. Các thánh lễ đặc biệt tại nhà giáo dân lân cận Họ Đạo vào những dịp đặc biệt của gia đình cũng bị Tòa Giám Mục cấm luôn.

3. Ngày 8-8-1986 Linh Mục Lưu Đình Dương yêu cầu một Cha Phó về Họ Đạo khóa cửa Nhà Tạm để các thừa tác viên không còn Minh Thánh Chúa trao cho các giáo dân vào mỗi buổi chiều.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi chân thành cảm ơn Quý Vị đã dành thời giờ đọc bức thư này. Chúng tôi rất hoan nghênh đón nhận các ý kiến xây dựng để giúp chúng tôi bảo vệ được nền Hòa Bình và Công Lý cho các giáo dân thuộc Họ Đạo chúng tôi. Và quan trọng hơn hết, chúng tôi xin Quý Vị cầu nguyện cho Họ Đạo chúng tôi vượt qua được cơn thử thách cam go này.

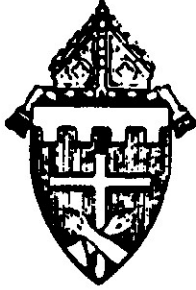
Giáo Sư TRẦN CÔNG THIỆN  
Chủ Tịch Ban Chấp Hành  
Điện Thoại (408) 224-2470

Tiến Sĩ TRẦN AN BÀI  
Thành Viên Ủy Ban Bảo Vệ  
Công Lý và Hòa Bình  
Điện Thoại (408) 280-5100

**HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO**

685 Singleton Road  
San Jose, CA 95111  
U.S.A.

VĂN KIẾN 1



Archdiocese of San Francisco

CHANCELRY OFFICE  
445 CHURCH STREET  
SAN FRANCISCO, CALIFORNIA 94114  
(Area Code 415) 863-5112

December 4, 1979

Mr. Vu Can  
Chairman  
Vietnamese Mission Council  
1826 Higdon Avenue, #3  
Mountain View, CA 94041

Dear Mr. Vu Can:

I wish to thank you for your greetings of November 26 and the sentiments of filial respect and gratitude you expressed. I am most anxious that the Vietnamese Mission be established in Santa Clara County to provide the spiritual guidance our Catholic Vietnamese people need. When a proper site has been located by Father Tinh I will be most happy to go forward with the establishment of the Mission. May God continue to bless you and your people in their new homeland.

With kindest personal regards, I am

Sincerely yours in Christ,

+   
Archbishop of San Francisco

Kính gửi:  
Ông Vũ Căn  
Chủ tịch Hội Đồng Họ Đạo Việt Nam  
1826 Higdon Ave, apt. 3  
Mountain View, Ca 94041

Ông Vũ Căn thân mến:

Cha muốn cảm ơn con về những lời chúc mừng ngày 26 tháng 11 với tình phụ tử đầy yêu và lòng biết ơn của con. Cha rất trông mong để thiết lập một Họ Đạo Việt Nam tại quận Santa Clara để đáp ứng những nhu cầu mục vụ của giáo dân VN. Khi nào Cha Tinh quyết định xong địa điểm, Cha rất sung sướng tuyên bố thành lập Đặc Xứ cho chúng con.

Xin Chúa luôn chúc lành cho con và cộng đồng trong vùng đất mới.

Thân ái trong Chúa Kitô.

John R. Quinn  
Tổng Giám Mục San Francisco.

VAN KIEN 2

# THƯ CỦA ĐỨC GIÁM MỤC GỬI TẤT CẢ QUÝ LINH MỤC THUỘC GIÁO PHẬN SAN JOSE ngày 31-5-1984

Kính gửi: các linh mục Việt nam thuộc giáo phận San Jose  
Người gửi: Đức Giám Mục Pierre DuMaine  
v/v: mục vụ cho giáo dân Việt nam và Trung tâm Mục vụ  
Nhật ký ngày 31 tháng 5 năm 1984

Tôi rất biết ơn tất cả quý cha đã cùng tôi đến tham dự cuộc hội họp rất hữu ích vào ngày 18 tháng 5. Tôi cũng biết ơn những vị đã thông báo cho tôi biết vì bị những lý do cá nhân hay mục vụ ngăn trở nên không thể đến tham dự được. Tôi nhìn nhận rằng thủ mỗi họp đã hơi chậm trễ và tất cả quý cha đều có nhiều trách nhiệm.

Tôi thiết nghĩ nếu tôi tóm tắt lại những đề tài chính mà chúng ta cùng bàn thảo thì đó là một điều bổ ích. Nó sẽ dùng để minh định lại những mối quan tâm riêng tư của tôi đối với việc mục vụ cho các tín hữu công giáo Việt nam trong giáo phận San Jose và những mối kỳ vọng của tôi đặt nơi Trung tâm Mục vụ Việt nam. Như thế, tôi hy vọng rằng điều đó cũng sẽ giúp ích chúng ta trong việc tiếp tục trao đổi ý kiến và thẩm định những nỗ lực của chúng ta ngõ hầu đáp ứng những nhu cầu đa diện của con dân chúng ta.

Trong khi quý cha duyệt xét lại bản tóm lược này, tôi xin nhấn mạnh rằng tôi thành thật ước muốn quý cha góp phần bình luận, gợi ý và nhất là đưa ra những sự kiện thực tế. Tôi đã cẩn thận tham khảo và duyệt xét các dữ kiện để làm căn bản cho chính sách hiện tại của tôi và tôi mong muốn duyệt xét và hoàn bị hoá đường lối này cùng trên một căn bản đó.

Chính sách tổng quát mà tôi đang theo đuổi được mô tả rõ ràng hơn cả xét theo phương diện những người mà chúng ta có bốn phần phục vụ. Trước hết, chúng ta có thể mô tả họ thành ba nhóm sau đây:

1. Những người Việt nam di dân cao niên: họ là những người có lẽ không thể và cũng không cần phải học Anh ngữ hay phải tích cực tranh đua trong việc kiếm công ăn việc làm. Tuy vậy, họ cần sự an ủi và nâng đỡ đức tin của họ và của việc họ lãnh nhận các phép bí tích và thi hành việc đạo đức theo cách thức cổ truyền của họ.
2. Những người Việt nam trưởng thành và những vị gia trưởng, không phân biệt nam hay nữ: họ là những người cần có công ăn việc làm xứng hợp, cần học Anh ngữ và thích ứng với cuộc sống trong một môi trường xa lạ và làm khi thiếu thân thiện. Về phần họ cũng thế, họ cần không những thực hành việc sống đạo theo những lề lối ràng buộc cổ truyền của họ, mà họ còn phải khởi sự tích cực tham gia vào đời sống của toàn thể giáo hội trong địa hạt họ đang cử ngụ và làm việc. Điều này có nghĩa là gia nhập vào đời sống của giáo xứ địa phương.
3. Giới thanh thiếu niên, chào đời ở Việt nam hay sinh ra ở Hiệp chủng quốc: các em trẻ này sẽ học Anh ngữ mau chóng hơn — có lẽ như ngôn ngữ chính của mình — sẽ theo học tại các trường Hoa kỳ và sẽ mau chóng hơn trong việc thích ứng vào không khí xa hội địa phương, một bầu không khí nhiều khi đem lại nguy hiểm lớn lao cho đức tin và nền luân lý công giáo của các em. Các em này cũng vậy, các em cần bảo tồn những truyền thống Việt nam vững chắc trong việc thực hành đức tin công giáo và sống đạo, nhưng đời sống công giáo của các em trong tương lai sẽ tùy thuộc vào mọi tương quan của các em đối với các giáo xứ phần lớn nói tiếng Anh của các em.

Những nhóm người này có thể được bố khuyết và cũng có thể được mô tả theo phương diện thống kê. Tôi vui lòng đón nhận những lời bình luận của quý cha. Dầu sao chăng nữa, tôi tin rằng tất cả ba nhóm người kể trên đều cần, ở các mức độ khác nhau, hai thứ mục vụ căn bản: (1) sự giúp đỡ trong việc duy trì những truyền thống công giáo đặc thù và vô giá

trong việc duy trì những truyền thống công giáo đặc thù và vô giá của nền văn hóa Việt nam, và (2) sự giúp đỡ trong việc tham gia hoàn toàn vào đời sống bí tích và sống đạo sốt sắng của giáo xứ địa phương của họ.



Niềm xác tin này đã hướng dẫn tôi quyết định đi đến việc thành lập một "Trung tâm Mục vụ" cho giáo dân Việt nam thay vì một "nhà thờ quốc gia" cho giáo hữu Việt nam. Thêm vào đó, tôi cũng đã nhận xét rằng chúng ta may mắn được Chúa ban cho nhiều linh mục và chủng sinh Việt nam trẻ trung và có khả năng: họ sẽ là những người thi hành các công việc mục vụ thường xuyên trong giáo xứ và có thể giúp đỡ giáo dân của họ trong việc chuyển tiếp vào đời sống của giáo xứ Hoa Kỳ.

Tôi tin rằng "Trung tâm" phục vụ tất cả ba nhóm người kể trên, với điều kiện là nó duy trì sự cộng tác tích cực với các giáo xứ và cách riêng với tất cả quý linh mục Việt nam phục vụ trong giáo xứ. Một "giáo xứ quốc gia" có lẽ sẽ phục vụ nhóm người cao niên một cách đầy đủ, nhưng có lẽ sẽ chỉ đem lại một phần lợi ích cho hai nhóm người sau và cũng chỉ đem lại một cách nhất thời mà thôi. Nếu nhóm người trẻ nhất đi đến đồng hóa giáo hội công giáo với "giáo xứ quốc gia" của họ thì sẽ có một sự nguy hiểm trầm trọng là khi lớn lên, lúc mà các em càng hội nhập hơn vào xã hội trần tục và nói tiếng Anh, các em sẽ li xa giáo hội.

Tôi công nhận đây là một vấn đề phức tạp, nhưng tôi vững tin rằng sự cộng tác chặt chẽ giữa Trung tâm Mục vụ và hàng giáo sĩ giáo xứ, nhất là các linh mục Việt nam, sẽ đem lại những lợi ích lớn lao nhất cho toàn thể con dân chúng ta.

Tôi cũng xin quý cha lưu ý đến một điểm khác trong cuộc thảo luận của chúng. Tôi đã thiết lập một Trung tâm Mục vụ, nghĩa là trung tâm mà nhiệm vụ ưu tiên của nó là ban phát các phép bí tích và dạy giáo lý: trực tiếp phục vụ những người không nói được tiếng Anh, đem lại niềm an ủi và mọi thân thiện do ngôn ngữ và môi trường quen thuộc cung ứng, nhưng cũng cộng tác với các giáo xứ địa phương để cử hành các thanh lễ buộc, phép rửa tội và các nghi thức hôn phối: tất cả những việc sau này phải được thi hành tại các nhà thờ giáo xứ hơn là tại Trung tâm Mục vụ.

Tuy nhiên, bởi vì những nhu cầu tôn giáo này thường không có thể được thỏa mãn cho đến khi những nhu cầu gần hơn của con người được chiếu cố: nhà cửa, công ăn việc làm, ngôn ngữ v.v... bởi đó trung tâm mục vụ cũng phải đáp ứng những nhu cầu này, nhưng thông thường không phải với tính cách một cơ sở "trực tiếp phục vụ" bằng cách cung cấp nhân sự và nâng đỡ những chương trình rộng lớn thuộc định củ và huấn nghiệp.

Chính vì vậy mà tôi đã chỉ thị cho cả Trung tâm Mục vụ lẫn Hội Bác ái Vinh sơn phải đạt mọi quan hệ minh bạch với Văn phòng Xã hội Công giáo. Cũng vì lý do đó, tôi đã yêu cầu ông James Purcell, giám đốc Bác ái Công giáo của Giáo phận, giúp đỡ về phương diện kỹ thuật để thiết lập những tiêu chuẩn và những phương thức ngõ hầu theo dõi và lòng giá các chương trình này.

Thứ thông báo này đương nhiên không đề cập hết toàn loạt những vấn đề mà chúng ta còn phải tiếp tục nghiên cứu, nhưng tôi hy vọng nó làm sáng tỏ các ý định và các kỳ vọng của tôi đối với Trung tâm Mục vụ và sẽ là nền tảng cho việc cộng tác liên tục hầu đem lại lợi ích lớn lao nhất cho mọi người. Tôi sẽ niềm nở tiếp nhận những sự phê phán và gợi ý của quý cha.

Lẽ dĩ nhiên, tôi biết ơn tất cả quý cha về những việc quý cha làm chẳng những cho các giáo hữu Việt nam của chúng ta mà còn cho toàn thể cộng đồng Việt nam ở tỉnh hạt Santa Clara và cho giáo phận San Jose.

Tôi hy vọng rằng các cha sẽ hiểu rõ nếu tôi bày tỏ một lời tri ân đặc biệt đối với cha Giuse Tinh về lòng nhiệt thành, óc sáng kiến cùng như tinh thần cộng tác của Ngài với tư cách là vị giám đốc tiên khởi của Trung tâm Mục vụ.

Tôi sẽ tiếp tục dựa trên sự cố vấn của Ngài trong những vấn đề liên quan đến việc mục vụ và bổ nhiệm hàng giáo sĩ cho cộng đồng Việt nam của chúng ta.

Tôi cũng khuyến khích quý cha hãy bày tỏ với Ngài những ý kiến chân thành minh bạch của quý cha trong công cuộc đáp ứng những nhu cầu của các tín hữu công giáo Việt nam của chúng ta.

Một lần nữa, tôi cảm ơn quý cha vì đã hăng say và nêu gương tốt trong việc mục vụ và tôi cầu nguyện cho quý cha và toàn dân mà quý cha phục vụ.

Đồng kính gởi :  
LM Joseph Milani  
Ông James Purcell  
Cô Moira Cosgrove

VĂN KIẾN 3

BÚT GHI CUỘC HỌP "NHÓM LINH-MỤC VIỆT-NAM" (support group)

Ngày, giờ : 13 tháng 9 năm 1984 , từ 12g30

Địa điểm : nhà xứ St. Simon , Los Altos .

Thành phần tham dự : Cha Kỳ, Cha Chính, Cha Đình, Cha  
Thu, Cha Dương .

Những điều bàn thảo trong cuộc họp:

1/ Vấn đề ban tư vấn cho Đức Cha:

Cha Milani cho biết Cha Tịnh hiểu sai về vai trò của ban tư vấn nên đã complain; tại sao không dùng người trong ban chấp hành do dân chúng bầu ra? Tại sao lại có chúng sinh trong ban tư vấn?... Đây chỉ là "Ban tư vấn" (advisory council) theo ý nghĩa của nó là góp ý kiến cho Đức Cha về công việc mục vụ cho người Việt trong địa phận. Đức Cha nhờ các Linh mục Việt nam giới thiệu các thành viên theo tiêu chuẩn của Ngài để ra, rồi chính Đức Cha sẽ triệu tập và điều khiển các cuộc họp hoặc chỉ định người điều khiển thay thế Ngài. Thành phần ban tư vấn gồm có:

01 Linh mục Việt nam đang phục vụ trong địa phận do các Cha(?) bầu phiếu kín.

01 chúng sinh Việt nam thuộc địa phận San Jose .

01 nữ tu đang làm việc tại U.S.C.C.

01 đại diện của ban chấp hành cộng đồng Công giáo V.N thuộc địa phận S.J.

01 giáo dân Việt nam không thông thạo Anh ngữ thường đi lễ V.N.

01 giáo dân Việt nam không sinh hoạt với cộng đồng Công giáo V.N. và thường đi Lễ Mỹ .

01 thanh niên Công giáo V.N.

01 Linh mục Mỹ nơi có thánh lễ Việt .

2/ Sự cần thiết phải có trung tâm mục vụ .

Địa phận xác nhận cần phải có trung tâm mục vụ cho người Việt.

Chúng ta rất sung sướng đã có như vậy . Cần phải nỗ lực hoạt động xây dựng và bảo tồn nó lâu dài . Trung tâm mục vụ chỉ dành cho các sinh hoạt văn hóa, giáo dục, xã hội (chương trình ngắn hạn). Còn việc mục vụ Bí tích thì phải cử hành tại các nhà thờ giáo xứ địa phương . Những điều bàn luận trong mục 2 này là theo tinh thần là thư của Đức Cha gửi cho các Linh mục V.N. đề ngày 31 tháng 5 năm 1984.

3/ Linh mục Việt nam và việc mục vụ cho người Việt.

Tất cả đều đồng ý phương thức hay nhất là làm việc theo TEAM . Tập thể chỉ huy, cá nhân chịu trách nhiệm . Phòng theo phương thức đã được áp dụng ba năm nay trong địa phận Orange County. Hoặc cho về ở chung một nhà càng tốt.

4/ Sinh hoạt sống đạo của dân chúng thế nào ?

TEAM sẽ tìm cách đáp ứng các nhu cầu của dân chúng về mục vụ, phụng vụ, giáo dục, văn hóa, xã hội qua các đoàn thể hội đoàn Công giáo tiến hành .

Nhận định rằng rất cần thiết và cấp bách phải làm việc cho từ 5 đến 9 ngàn người Công giáo Việt nam trong địa phận và công việc truyền giáo cho hơn 45 ngàn người Đông dương trong Santa clara county này .

Cuộc họp bế mạc lúc 15 giờ . Chia tay trong tình thân ái, hẹn họp lại .....

Người ghi

Lưu đình Dương

Lưu đình Dương

From the Vietnamese Priests :

Some thoughts, opinions and suggestions to share with Bishop Dumaine :

- 1) Among the Vietnamese Catholic community, the people feel anxious and confused ... There is the danger of being misled.
- 2) The Vietnamese Priests totally agree with the Bishop about the policy for the Pastoral Center.
- 3) Father Joseph Tinh and Mr Tran cong Thien deliberately misunderstood and misexplained the Bishop .
- 4) For his own sake, for the good of the people and for a better cooperation of all Priests, Father Tinh should resign from the post of Director of the Center.
- 5) Some day, all the VN Priests should join each other to help the people in one way or in another, maybe from different churches. (there are almost 9 thousand catholic people now).
- 6) It would be better to make clear about the pastoral activities of Father John Bich.

PHÂN DỊCH RA TIẾNG VIỆT (tài liệu dẫn chứng 1)

Từ (tất cả) các Linh mục Việt Nam.

Một vài tư tưởng, ý kiến gợi ý đề chia sẻ với ĐGM:

- 1. Trong ĐCGVN dân chúng cảm thấy lo lắng và hoang mang ... có sự nguy hiềm là đang bị hướng dẫn sai lạc.
- 2. Các LMVN hoàn toàn đồng ý với ĐGM về chính sách đối với Trung Tâm Mục Vụ
- 3. Cha Tinh và Ông Trần Công Thiên cố tình hiểu sai lầm và cắt nghĩa lệch lạc đường lối của ĐGM.
- 4. Vì lợi ích cho chính đường sứ, vì sự ích lợi cho người dân và sự hợp tác giữa các Linh mục được tốt đẹp hơn, Cha Tinh nên từ chức Giám Đốc Trung Tâm
- 5. Một ngày nào đó tất cả các linh mục Việt Nam có thể hội họp tác với nhau để giúp đỡ giáo dân cách này hay cách khác có thể từ các nhà thờ khác nhau. (hiện nay có khoảng chín ngàn giáo dân)
- 6. Tốt hơn, nên làm sáng tỏ về những hoạt động mục vụ của Cha John Bich

1. Vietnamese Catholics in the Diocese of San Jose are confused by misleading .

We, Vietnamese Priests (Fr. Kỳ, Fr. Chính, Fr. Đình, Fr. Thu and Fr. Dương) completely disagree with the Ad hoc committee and (who behind them .

2. We generally agree with Bishop Pierre DuMaine about the Vietnamese Pastoral care and the Pastoral Center were written in the letter to the Vietnamese Priests of the Diocese of San Jose . We thank you for your concern and we would like to cooperate with Bishop on this special service . We would like to discuss to find out the expedients to serve the Vietnamese refugees (Catholics and non Catholics).

3. Many things to do for the Vietnamese refugees as you know: Sacramental services , Pastoral care for the seniors, for the head of families, for youth, for catechumen'..... Help people to understand the new life and new society . Use the Pastoral Center not only for the pastoral services but for cultural services and social services . Emphasize the mission work and catechumen, the of the young adults .

For his own sake ,for the good of the people and for the better cooperation of all Priests , Father Tinh should resign from the post of Director of the Center .

#### PHẦN DỊCH RA TIẾNG VIỆT (tài liệu dẫn chứng số 2)

1. Người Công Giáo Việt Nam tại Giáo Phận San Jose bị hoang mang do sự hướng dẫn sai lạc. Chúng con, những linh mục Việt Nam (Kỳ, Chính, Đình, Thu, và Dương) hoàn toàn bất đồng với Ủy Ban Đặc Nhiệm (vận động thành lập Giáo xứ cho người Công Giáo Việt Nam) và lên án những người đứng sau lưng Ủy Ban này

2. Một cách tổng quát, chúng con đồng ý với Đức Cha về việc mục vụ cho người Việt Nam và Trung Tâm CGVN, mà đã được viết trong lá thư gửi cho các Linh mục VN thuộc giáo phận San Jose. Chúng con cảm ơn về sự quan tâm của Đức Cha và chúng con muốn sát cánh với Đức Cha về sự phục vụ đặc biệt này. Chúng con muốn bàn thảo để tìm ra những phương tiện để phục vụ người tỵ nạn Việt Nam (Công giáo cũng như không Công Giáo)

3. Có nhiều việc đề làm cho người tỵ nạn VN như Đức Cha biết: làm các phép Bí tích, việc mục vụ cho người già, cho các trường gia đình, cho giới trẻ, cho những người học đạo ... Giúp đỡ người dân hiểu đời sống mới và xã hội mới. Không phải chỉ dừng Trung Tâm Công Giáo làm các việc mục vụ, nhưng cũng dừng vào việc về văn hóa và xã hội. Nhấn mạnh công việc truyền giáo và dạy giáo lý cho giới thanh niên.

4. Vì lợi ích cho chính đường sứ, vì sự ích lợi cho người dân và sự hợp tác giữa các Linh mục được tốt đẹp hơn, Cha Tinh nên từ chức Giám Đốc Trung Tâm



**Ý KIẾN CỦA BAN CHẤP HÀNH VỀ VIỆC BỎ NHIỆM LINH MỤC  
LƯU ĐÌNH DƯƠNG VÀO CHỨC VỤ  
CHÁNH XỨ HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO**

Kính gửi: Linh Mục Chính Xứ Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo

Trong những ngày gần đây, nhiều người đã điện thoại và sau Thánh Lễ giáo hữu đã tiếp xúc với chúng tôi để trình bày nỗi thắc mắc, xót xa, và lo âu về việc bỏ nhiệm LM Lưu Đình Dương làm Chính Xứ Họ Đạo. Có người đã tỏ sự phẫn nộ với lời lẽ xúc phạm Linh Mục Dương.

Sau đây là tóm lược những lý do giáo dân nêu lên:

1. Linh Mục Dương đã công khai chống lại thỉnh nguyện xin thành lập giáo xứ của đại đa số giáo hữu.
2. Linh Mục Lưu Đình Dương đã có những hành động đi ngược lại đức thương yêu và tinh thần hòa giải, làm sút mẻ sự đoàn kết giữa các Linh Mục.
3. Trong thời gian qua, Linh Mục Lưu Đình Dương đã từ chối không hợp tác với Họ Đạo, không đến với sinh hoạt của cộng đồng trong nhiều dịp khác nhau mặc dầu đã được chính thức thỉnh mời.

Qua thái độ của giáo hữu, chúng tôi, toàn thể thành viên Ban Chấp Hành nghĩ rằng việc bỏ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương về với Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo sẽ gây nhiều mâu thuẫn, bất an tâm hồn, và có thể gây chia rẽ trầm trọng trong hàng ngũ giáo dân.

Chúng tôi kính xin Cha Chính Xứ chuyển ý kiến của Ban Chấp Hành lên Bề Trên, đề nghị xét lại việc bỏ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương để Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo được sự bình an.

Trân trọng kính trình Cha Chính Xứ.

Làm tại San Jose, ngày 21 tháng 6 năm 1986

Hồ Quang Nhật, Trưởng Khu Bắc San Jose  
Vũ Ngọc Trác, Cố Vấn Pháp Luật  
Bùi Văn Lâm, Phó Trưởng Khu Bắc San Jose  
Trần Văn Ngọc, Phó Trưởng Khu Sunnyvale  
Ngô Văn Xương, Phó Trưởng Khu Campbell  
Hà Duy Tiến, Trưởng Đoàn Liên Minh Thánh Tâm  
Nguyễn Hữu Quỳnh, Trưởng Hội Cầu Nguyện  
Trần An Bài, Thành Viên Ủy Ban Đặc Nhiệm  
Lê Văn Ý, Trưởng Khu Campbell  
Phạm Kim Thành, Phó Trưởng Khu Milpitas  
Bùi Trung Luân, Trưởng Khu Nam San Jose  
Trần Văn Cát, Trưởng Khu Santa Clara  
Joseph Ngọc Trần, Trưởng Ban Phụng Vụ  
Phạm Minh Quý, Trưởng Khu Tây San Jose  
Bùi Đình, Trưởng đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể  
Ngô Minh Sơn, Phó Trưởng Khu Campbell  
B. Đỗ Điện Thoại, Thủ Quỹ Ban Chấp Hành  
B. Nguyễn Duy Liên, Hội Trưởng Hội Các Bà Mẹ CG kiêm  
Trưởng Khu Đông San Jose

B. Trần Thị Hải, Tổng Thư Ký Ban Chấp Hành  
Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành  
Nguyễn Văn Hiệt, Phó Chủ Tịch Ban Chấp Hành  
Nguyễn Giang, Phó Trưởng Khu Bắc San Jose  
Nguyễn Trọng Cường, Trưởng Đoàn Thanh Niên Công Giáo  
Nguyễn Du, Trưởng Phong Trào Cursillos  
Nguyễn Cán, Phó Trưởng Khu Tây San Jose  
Trần Ruy Dương, Trưởng Hội Tương Tế  
Nguyễn Ngọc Xuyên, Trưởng Khu Sunnyvale  
Vũ Đức Thịnh, Trưởng Khu Mountain View  
Nguyễn Kim, Phó Trưởng Khu Mountain View  
Nguyễn Văn Xoàn, Phó Trưởng Khu Santa Clara  
Nguyễn Trinh Hiền, Phó Trưởng Khu Santa Clara  
Nguyễn Mạnh Kim, Phó Trưởng Khu Sunnyvale  
Đỗ Điện Thoại, Phó Trưởng Khu Nam San Jose kiêm Trưởng  
Ban Tài Chánh  
Hoàng Ngọc Văn, Trưởng Khu Milpitas  
Trần Đình Trí, Trưởng Ban Văn Hóa và Thông Tin  
Bà Phạm Trương, Cố Vấn.

VĂN KIẾN 7



WASHINGTON D.C 10:42 AM 7/24/86

PMS BISHOP PIERRE DUMAINE, DLR  
St. Joseph Center 7600 St. Joseph Avenue  
Los Altos, CA 94022

WE ARE VERY APPRECIATIVE OF THE EFFORTS  
OF BISHOP DUMAINE, DIOCESE OF SAN JOSE,  
IN HELPING VIETNAMESE COMMUNITIES. THE  
VIETNAMESE PRIESTS AND THE VIETNAMESE  
CATHOLIC FEDERATION IN THE USA EXPRESS  
SOLIDARITY AND SUPPORT AND PRAY FOR A  
CONTINUED LOYALTY OF ALL VIETNAMESE FAITH-  
FUL TO THE CHURCH.

\*

REVEREND PETER VU DINH TRAC  
President of the Vietnamese Clergy and  
Religious Community and of The Vietnam-  
ese Catholic Federation in the USA.



WASHINGTON D.C 10:42 AM 7/24/86

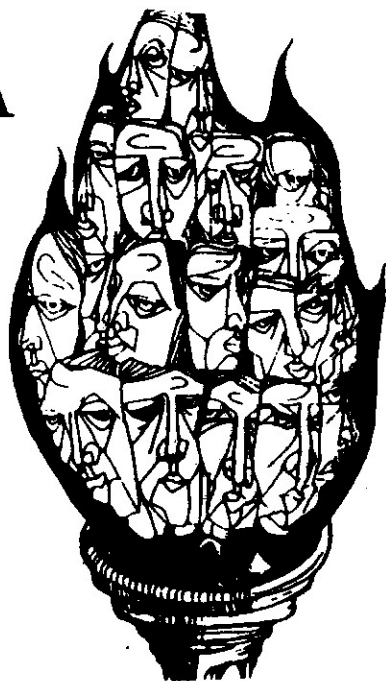
Kính gửi ĐỨC CHA PIERRE DUMAINE  
7600 St. Joseph Avenue  
Los Altos, CA 94022

CHÚNG TÔI VÔ CÙNG TRI ÂN CÁC NỖ LỰC CỦA  
ĐỨC CHA PIERRE DUMAINE, GIÁM MỤC GIÁO  
PHẬN SAN JOSE, TRONG CÁC NỖ LỰC PHỤC VỤ  
CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM.  
CỘNG ĐỒNG GIÁO SĨ VÀ TU SĨ VIỆT NAM TẠI  
HOA KỲ, VÀ LIÊN ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT  
NAM TẠI HOA KỲ XIN BÀY TỎ SỰ ĐOÀN KẾT,  
ỦNG HỘ, VÀ XIN CẦU NGUYỆN ĐỂ CÁC TÍN  
HỮU VIỆT NAM TIẾP TỤC GIỮ LÒNG TRUNG  
THÀNH VỚI GIÁO HỘI.

\*

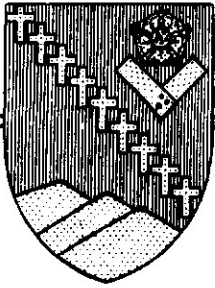
LM. PHÊRÔ VŨ ĐÌNH TRÁC  
Chủ Tịch Cộng Đồng Giáo Sĩ Tu Sĩ, và  
Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam  
tại Hoa Kỳ.

# CAO THỦ CHÍNH NGHĨA



Hơn hai tháng văn nhân thi sĩ,  
 Cặm cụi làm báo chỉ phe ta.  
 Mọi nói, mọi chôn, mọi nhà  
 Trần ngập Chính Nghĩa ấy là thành công.  
 Nay mượn tạm vài giòng nhắc nhỏ,  
 Công bao người đã bỏ hơi tai.  
 Ước sao thỉnh nguyện cả hai,  
 Ôn Trên thương đến, nay mai thành hình.  
 Đọc Chính Nghĩa trong phần nhân định,  
 Công lao nhiều "Giang Tử Hồ Sinh".  
 Có bài bút hiệu "Vô hình",  
 Tên người thì nhỏ, tên mình lại quên.  
 "Phạm minh Quý" làm nên giông bão,  
 Không hổ danh Trưởng lão Khu Tây.  
 Cả giòng họ "Trúc" hăng say,  
 Lột trần sự thật, ra tay diệt tà.  
 Với ý thức Xứ nhà gặp biến,  
 Phân nữ nhi góp tiếng với đời.  
 "Quỳnh Hương", "Như Nguyệt" ai ơi,  
 "Ngọc Trinh", "Thanh Thủy" sáng ngời thuyền quyen.  
 "Nguyễn Thị Lan", "Bích Liên", "Ngự Nguyễn",  
 Cùng "Trâm Hương" hợp lực "Bích Uyển",  
 "Bảo Bình", "Nguyễn Thị Thanh Nguyễn",  
 "Anh Thu", "Bích Hải" viết huyền sử ca.  
 Nặng ký nhất giúp Cha lồi thoát,  
 Ai đọc xong cũng toát mồ hôi;  
 Con đường "siêu thoát" ai ơi,  
 "Văn Lâm" giải đáp khúc nhồi sự tình.  
 Đường đất nước anh minh "Việt Đạo",  
 "Nguyễn Khiêm Cung" sánh với "Nguyễn Thao".  
 "B. B." tuổi trẻ tài cao,  
 "Duy Anh", "Bé Ngự" những sao thiếu thời.  
 "Nguyễn Thế Vinh" với lời nhiệt huyết,  
 Cùng "Hoàng Thông" thông thiết chí tình,  
 Gởi người ở địa phận Vinh,  
 Tâm thư xúc tích, phân minh tổ tướng.  
 "Lê Văn Đức" dù đường xa cách,  
 Từ Berkley cũng xách bài về;  
 Khiến "Hoàng Trọng Diên" say mê,  
 Cũng đánh góp ý đề huê đồng môn.  
 Dù "Bình Tâm" cũng nôn cũng nóng,  
 "N. H. L.", "Minh Chánh", "Lạc Lòng".  
 "Độc Gàn", "Sầu Tử" long đong,  
 "Hải Linh", "Đông Phạm" vài giòng gởi Cha.  
 "Đỗ Văn Hiến" đường xa cách trở,  
 Cũng không quên coi mở tác lòng.  
 "Thụy Minh" phóng sự đôi giòng,  
 "Tương Liễu", "Quang Khánh" mây ông cùng nghề.  
 "Quan Sát Viên" đứng kê "Nhật Vũ",  
 Bao nhiêu người ăn ngủ không yên,  
 "Như An", "Trung Chính" đến phiên,  
 Cùng "Kể Lưu Lạc" triền miên nỗi lòng.  
 "Vũ Huỳnh Trường" cũng đồng một ý,  
 Hát khúc ca "Công Lý Hoà Bình".  
 Còn nàng "Bạch Phượng" xinh xinh,  
 Đàn ông thủ thiết giả hình nữ nhi.

Viết thư rồi sao "mì" không gởi,  
 "Lê Đức An" làm tới chẳng tha,  
 Nhân người em nhỏ "Thủy Hà",  
 Năm sáu trang báo, hai tạ đồng dài.  
 "Thanh Tâm" cũng viết bài lên tiếng,  
 Cùng anh em văn bút giao duyên.  
 Làm thơ hăng hái như điên,  
 "Biên hiền" "Thiện Hải" liên miên dâm, nghiên.  
 "Trần Ruy Dương" chẳng kiêng tuổi hạc,  
 Cùng cháu con dào dạt tiến Ai!  
 "Mary Quy" nhắc đến Ngài,  
 "Ba thương chín nhớ" một hai ghi lòng.  
 Thơ "Trùng Dương" mấy giòng ghi vội,  
 Nhớ thương Ai bao nỗi bạc phần.  
 "Nguyễn Du" cương quyết dân thân,  
 Trách người bội bạc, một thân hai lòng.  
 "Nguyễn Thị Chém" xung phong ào ạt,  
 "MK2" ngọt ngọt đao binh,  
 "M26" đạn vô hình,  
 "Như Hoa Lê Thị" dứt tình viên vông.  
 "Nguyễn Công Lý" vài giòng ghi chép,  
 "Hoàng Ngọc Văn" có phép Trưởng Khu.  
 Văn chương viết rất khiêm nhu,  
 Đá ngang đá dọc, nhà tu bực mình.  
 "Chiên Tỵ Nạn" trần tình uân khúc,  
 Thơ "Thị Cẩm" như thúc vào hông.  
 "Trường An", "Đại Lợi" hai ông,  
 Lâu lâu góp mặt đồng lòng tiếp tay.  
 Thơ "Thực Tế" tây chạy điều dờ,  
 Thơ "Thức Thời" nhắc nhở ai kia;  
 "Thằng Thừng" chỉ nhắm vào "bia",  
 Nổ thần xạ tiến ai chia dân lành.  
 "Tôn Thất Thiệt" cũng dành theo gót,  
 Hết tâm can giữa gọt văn chương;  
 "Thời Kỳ Vong Quốc" tai ương,  
 Bút thiêng chép sử, đường đường, trượng phu.  
 Dem Chính Nghĩa tiếp thu Cường Bạo,  
 Lấy Chí Nhân phản pháo Hung Tàn.  
 Giáo Dân khí thế ngút ngàn,  
 Con đường "Chính Nghĩa" đang hoàng ta đi!



# DIOCESE OF SAN JOSE

---

October 6, 1986

Mr. Thien Cong Tran  
Mr. Bai An Tran  
685 Singleton Rd.  
San Jose, CA 95111

Gentlemen:

I have received your letter of September 30, 1986, and am encouraged by the sentiments you express.

I am grateful to Father Barnabas for his initiative and suggestion. I am open to a meeting that would clarify facts in a way that would resolve present misunderstandings.

I believe that our meeting will have such a result only if Father Barnabas convenes the meeting and prepares an agenda which all of us would respect in our discussions.

I will share this letter with Father Barnabas and ask him to make a recommendation on the time, place, participants, and agenda for a meeting that would ultimately inform and reconcile our confused, suffering, and deeply divided Vietnamese Catholics.

My pastoral concern and prayers for all our people continue undiminished. I invite you to join in that concern and prayer.

Sincerely,

Bishop of San Jose

PDM/let

cc: Father Barnabas Nguyen Duc Thiep

St. Joseph Center  
(415) 967-8670 7600-Y St. Joseph Avenue, Los Altos, CA 94022 (408) 297-2913



## BẢN DỊCH

\*\*\*\*\*

# THƯ CỦA ĐỨC GIÁM MỤC DUMAINE VỀ NGHỊ TRÌNH HÒA GIẢI

Ngày 6-10-1986

Kính gửi: Ô. Trần Công Thiện  
Ô. Trần An Bài  
685 Singleton Rd  
San Jose, CA 95111

Thưa Quý Ông,

Tôi đã nhận được thư Quý Ông đề ngày 30-09-1986 và khích lệ về những cảm tình của Quý Ông.

Tôi biết ơn Cha Barnabas (Nguyễn Đức Thiệp) về những sáng kiến và khuyến cáo của Ngài. Tôi sẵn sàng dự phiên họp nhằm làm sáng tỏ những sự kiện đã gây ra những hiểu lầm hiện nay.

Tôi tin rằng buổi họp của chúng ta sẽ chỉ có kết quả nếu được Cha Barnabas triệu tập và sửa soạn nghị trình mà tất cả chúng ta đều phải tôn trọng trong khi thảo luận.

Tôi sẽ chia xẻ bức thư này với Cha Barnabas và xin Ngài đề nghị thời gian, địa điểm, thành phần tham dự và lịch trình cho buổi hội họp với mục đích tối hậu là thông báo và hòa giải các giáo dân Việt Nam của chúng ta đang bị hoang mang, đau khổ và phân tán trầm trọng.

Với tư cách chủ chiên, tôi vẫn hằng liên tục quan tâm và cầu nguyện cho giáo dân của chúng ta. Và tôi cũng kêu mời Quý Ông cùng chung với tôi trong ý nguyện đó.

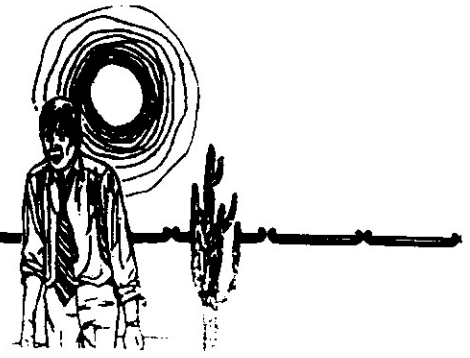
Thân ái,  
Pierre DuMaine (ký tên)  
Giám Mục San Jose

**Ở ĐÂU CÓ ÁP BỨC BẤT CÔNG, Ở ĐÓ KHÔNG CÓ HÒA BÌNH**

# BỘ MẶT THẬT

## CỦA BÁO DÂN TỘC

(Tiếp theo kỳ trước)



### BÀI 3:

**ĐÁNH PHÁ CHIẾN DỊCH TÌNH THƯƠNG DƯỚI ÁNH MẶT TRỜI DO CÁC BÁO ĐÔNG PHƯƠNG, THẮNG MỠ, TRỐNG ĐỒNG, KINH DOANH, THANH NIÊN SINH VIÊN HỌC SINH VÀ ĐÀI TRUYỀN HÌNH 48 (10 GIỜ SÁNG CHỨA NHẬT) ĐÃ BẢO TRỢ VÀ TỔ CHỨC.**

Báo Dân Tộc phát hành ngày 27-9-86 trang 3, mục 3 trong đoạn **CHIẾN DỊCH TÌNH THƯƠNG DƯỚI ÁNH MẶT TRỜI** đã cáo buộc những cơ quan truyền thông ở đây bằng những lời lẽ : *“Vi sự đồ kỹ, một số cơ quan truyền thông tách ra để vận động riêng.”*

Công việc cứu vớt đồng bào tị nạn trên biển cả là những nghĩa vụ mà tất cả mọi người tị nạn Việt Nam đều không thể nào làm lơ hay quên lãng được. Đó là một công việc chung, chẳng một ai tranh giành để làm độc quyền chuyện đó như Tuần Báo Dân Tộc đã viết.

Và sau đây, chúng ta hãy nghe câu chất vấn của Chủ Bút Hà Túc Đạo đã hỏi Tiến Sĩ Nguyễn Hữu Xương, Chủ Tịch Ủy Ban Báo Ngụy Giúp Người Việt Biển và Bác Sĩ Alain Deloche, Chủ Tịch Hội Y Sĩ Thế Giới trong cuộc họp báo do Ủy Ban Liên Hội Người Việt Quốc Gia Bắc Cali tổ chức ngày 26 tháng 10 năm 1985, trong số báo DÂN TỘC 195 phát hành ngày 2-11-85, trang 3, câu hỏi đó được lặp lại như sau:

*“Vi tin tức về con tàu Jean Charcot vớt người vượt biển được quảng bá rộng rãi nên Cộng Sản đã cho một số cán bộ của chúng đi trên những chiếc ghe chạy ven bờ biển để có thể được tàu Jean Charcot vớt dễ dàng. Như vậy Cộng Sản đã gửi được cán bộ tới các nước Tây Phương một cách nhanh chóng và dễ dàng. Xin Bác Sĩ cho biết Hội Y Sĩ Thế Giới có biện pháp gì để phân biệt đâu là thuyền nhân thực sự, đâu là cán bộ của Cộng Sản gửi ra ngoại quốc?”*

Sau câu hỏi của Ông Hà Túc Đạo, phản ứng của các giới hiện diện ra sao?

Trang 3, DÂN TỘC số 195, có ghi lại như sau:

— Ông Văn Đình Khương, một trong 3 người được Ban Tổ Chức mời làm công tác thông dịch đã phê phán:

**“Đây là một câu hỏi vô ý thức”**

— Tiến sĩ Nguyễn Hữu Xương: **“Đây là một câu hỏi có ác ý và có thể gây trở ngại cho công tác vớt thuyền nhân”.**

\*\*\*\*\*

Chúng ta thử nghe DÂN TỘC đã ghi lại phản ứng của giới thanh niên sau cuộc họp báo như thế nào?

Ở trang 3, số báo 195, mục Diễn Tiến Nội Vụ:

**“Khi Chủ Bút Hà Túc Đạo bước ra ngoài phòng họp thì hai thanh niên còn trẻ đã chặn ông này lại và sùng sộ đòi phải giải thích tại sao dám đặt ra câu hỏi mang tính chất phá hoại công tác cứu người vượt biển của Hội Y Sĩ Thế Giới... Theo lời thanh niên này, thì báo Dân Tộc từ lâu nay **VĂN CHUYỀN MÔN PHÁ HOẠI VÀ BÉU XẤU UY TÍN HÀNG NGŨ NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA VÙNG BẮC CALI**”**

Báo DÂN TỘC số 241 phát hành ngày 27-9-86 đã biện minh cho mình trong Chiến Dịch Tình Thương Dưới Ánh Mặt Trời với lời lẽ nguyên văn như sau:

**“Chỉ có bọn Đồng Tử Quân đang lộn sòng vào các đoàn thể tổ chức trong vùng mới lờn lộn, tức tối cho rằng Dân Tộc chống phá chiến dịch Tình Thương Dưới Ánh Mặt Trời.”**

Qua những tài liệu dẫn chứng kể trên, chúng ta sẽ nghĩ gì về chủ trương và đường lối của báo DÂN TỘC?

Câu trả lời xin dành lại cho đồng bào, cho những ai đang **BỎ TIỀN NUÔI BÁO DÂN TỘC** và **CHO NHỮNG NGƯỜI ĐANG ĐƯỢC BÁO NÀY TÔN VINH VÀ CA TỤNG.**

# ĐOẢN KHÚC MÙA THU VIẾT CHO BỐ



Buổi chiều tan học về, con nhận được thư bố. Bố ạ, thư bên nhà của bố gửi qua bao giờ cũng là niềm vui vô tận của chúng con. Con vừa ăn cơm vừa đọc thư bố, mặc cho chị T. hét lên: Con bé này, đã bảo vừa ăn vừa đọc là đau bao tử đó nghe không. Kệ bố nhỉ, con vẫn thường vừa ăn vừa viết, vừa ăn vừa đọc, vừa ăn vừa học có sao đâu. Con muốn đọc thư bố xong vì kỳ này thư bố viết dài lắm, bố hỏi con đủ điều bên đây và bố khuyên con thật nhiều. Bố biết không, đọc thư bố xong con lại bị hét lên: Sao bố biết chuyện nhà thờ bên đây, à cũng con bé lắm chuyện này viết về cho bố biết phải không? Kệ chị T. hay hét, con vào phòng, đến bên bàn viết ngồi nghĩ về bố.

Thư bố kể chuyện thành phố thân quen mà con đã lớn lên. Bố vẫn đi lễ thường ở nhà thờ Ba Chuông và con tưởng tượng lại những buổi sáng đi lễ ở đó. Những buổi trưa học giáo lý với soeur L. Thư bố hỏi con gái bố hồi nào hiền lành vậy mà cũng vào nhà thờ để la lên như vậy sao? Bố à, đừng giận con bố nhé, con gái bố hiểu việc con làm lắm. Nếu con và giáo dân ở đây không la lớn ở nhà thờ chánh tòa thì người ta sẽ lợi dụng hình ảnh đó để làm nhiều điều xấu xa hơn. Nếu bố thấy buổi chiều lễ ở nhà thờ Maria Goretti giáo dân không được vào nhà thờ, bố sẽ buồn như con vậy đó bố ơi. Nếu những cuốn báo Chính Nghĩa không được phát tận tay giáo dân cả Mỹ lẫn Việt ở đây thì sẽ có sự ngộ nhận không hay đâu bố ạ. Con tin kính Chúa và tôn sùng Đức Mẹ – những tối học bài khuya con chán quá thì lại nhìn tượng Đức Mẹ để trên bàn học để xin Đức Mẹ giúp con gái bố thêm nhiều nghị lực để sống nơi xa xôi này. Xin cho Họ Đạo được bằng an để con có nơi lui tới nghe người ta nói tiếng Việt để nhớ bố, nhớ quê hương mình. Con nhớ trong cuốn sách nào đó có câu nói: “Chỉ có những người già mới cảm thấy đau khổ khi phải sống xa quê hương.” Không phải vậy đâu bố ơi, người trẻ như

con gái bố đây cũng đau khổ vô chừng. Con không than vãn nhưng con viết cho bố rất thật lòng. Quê hương mình có lắm đọa đày, chúng con đành tâm bỏ người thân ra đi để học hỏi và làm việc mong sao có ngày được trở về góp phần xây dựng lại quê hương. Bố ạ, những điều xảy ra ở đây làm con buồn cho cuộc đời người tị nạn, những lề luật kỷ cương của đời sống Đạo đã bị ít nhiều lỏng lẻo theo cuộc sống xô bồ vội vàng ở đây. Trẻ con lớn lên không đọc được Kinh tiếng Việt, không có những bài giáo lý bằng chính ngôn ngữ của dân tộc mình, còn gì đau khổ hơn không bố. Chính vì con hiểu việc con đang ủng hộ nên con muốn viết cho bố tất cả những gì đang xảy ra quanh con để bố hiểu và có điều gì bố không bằng lòng bố nhớ cho con biết nghe bố.



Bố ạ, việc dâng thỉnh nguyện xin Giáo xứ và xin không nhận cha Dương làm chánh xứ ở đây đã kéo dài ba tháng rồi. Bao nhiêu chú bác, anh chị đã bỏ công lao sức lực vì Cộng đồng Công giáo ở đây, bao nhiêu sự hy sinh đau khổ vẫn chưa xúc động lòng người. Có buổi tối nào ngồi họp nơi Trung tâm Công giáo, bỗng dưng con nhớ tới bố và tháng ngày lao tù cũ. Nhớ những ngày đi thăm bố khóc cạn nước mắt mới được vào, vào được thì chỉ nhìn một chút rồi lại ra ngay, đau khổ cộng với uất ức nhưng chẳng nói nên lời bố nhỉ. Rồi thời gian chờ đợi bố

về, người ta hẹn bố đi một tháng bố sẽ về, nhưng mãi mấy năm sau vẫn biệt tăm hình dáng bố. Chúng muốn thời gian và chờ đợi làm con người mệt mỏi và quên lãng đi chăng? Bởi vì ngoài việc thăm nuôi người cải tạo, bên ngoài người ta phải tranh đấu từng ngày để có cơm ăn. Tâm trạng con bây giờ hao hao như những ngày đợi bố về. Con chờ đợi nơi suy nghĩ và quyết định của Bề trên. Con chờ đợi Thánh Lễ trở lại với Họ Đạo. Con chờ đợi tiếng cười của các em nhỏ khi tan lễ thiếu nhi và nhìn thấy sinh hoạt dễ thương của các em. Bố còn nhớ không năm nào xa vắng, khi anh Bi còn bé. Anh vẫn thích trốn học đi chơi, có hôm nào bố bắt được, bố không đánh không la bố chỉ phạt anh Bi không được đi chơi. Mỗi khi cả nhà đi đâu anh Bi phải ở nhà, cơm nước vẫn cho ăn nhưng không được đi chơi chung với gia đình. Hồi đó với anh Bi là cả một hình phạt nặng nề bố nhỉ. Con nhớ kỷ niệm đó để hiểu rằng dù có giận con cái đến đâu bố cũng lấy tình thương để dạy dỗ các con, có phạt chẳng cũng là chút chút cho các con hiểu, và chẳng ai nỡ bỏ đói con cái mình đâu bố nhỉ.



chúng con phải quên theo họ hờ bố? Chúng con xin hai thỉnh nguyện đó vì chúng con muốn duy trì chút văn hóa của dân tộc mình để an ủi trong những ngày sống lưu lạc này, và những điều chúng con xin không có gì quá đáng so với luật của Giáo Hội phải không bố? Từ lúc có lễ Việt Nam chúng con thích đi lễ Việt Nam, vì con hiểu được Phúc Âm Chúa như những thánh lễ ngày xưa. Chứ đi lễ Mỹ thì cũng được, nhưng con không thấu hiểu hết khi cha giảng đâu bố à. Rồi khi ra về chẳng còn điều gì sót lại trong óc con. Nhưng lễ Việt thì khác, mỗi tuần một đoạn Phúc Âm, cha giảng và con hiểu những dụ ngôn Chúa gửi đến để nhắc nhở con cái Chúa sống tốt lành. Không phải người ta nên Thánh sau buổi Lễ Việt Nam nhưng ít ra hiểu lời Chúa bằng tim bằng óc vẫn có lợi cho những người Công giáo muốn giữ đạo thật lòng phải không bố?

Bố ơi, thành phố con ở đã qua mùa thu, thời tiết dễ chịu hơn một chút có lẽ sẽ làm dịu đi cơn bực bội của nhiều người đó bố. Con tin bình an sẽ đến với chúng con một ngày không xa. Con tin không ai nỡ hẹp hòi với đàn chiên lưu lạc này mãi đâu bố nhỉ. Bố biết không, những ngày rảnh rỗi con thường đến trung tâm để cảm thấy tim mình còn chút ấm áp chút tình người chung tiếng nói chung phận lưu đây. Những buổi trưa ngồi nơi sân sau nhà nguyện cùng các em nhỏ, dưới cái hanh nắng và nổi yên vắng vài tiếng chim hót đâu đó làm con liên tưởng đến những cánh đồng lúa chín vàng và điệu ru ầu ơ ngọt ngào ở xứ mình: “Ấu ơ, chiều chiều ra đứng ngõ sau, nhớ về quê mẹ ruột đau chín chiều.” Những câu hát dễ thương chi lạ bố nhỉ. Những câu hát làm con khóc được mỗi khi nhớ bố và con đường đến nhà thờ Ba Chuông. Bây giờ con đang ở thật xa xôi bố nhỉ. Con chim nhỏ của bố đã thôi hót trong vườn kể từ ngày rời xa phố cũ, lạc loài đến đây may mắn thay gặp bạn cùng loài và tự



Con vẫn nhớ lời bố nói năm nào khi còn ở nhà: “Nhu An ạ, bố khó mà đi khỏi nơi đây, nhưng anh em con đi ra xứ người thì phải lo học hành cho ngoan, dù khó khăn đến mấy cũng phải giữ đạo cho tốt và luôn nhớ đến cội nguồn của mình các con nhé. Lễ tất nhiên ở xứ người con phải dùng ngôn ngữ và sống hòa vào đời sống xã hội của họ. Nhưng sống hòa vào mà đừng để mình tan biến và mất hút đi các con nhé. Rồi đến khi con già như bố con sẽ hiểu thêm nhiều điều nữa.” Bố ạ, con chưa già bằng bố nhưng những ngày ở xa xứ này đây con hiểu được nhiều điều lắm bố ạ. Cũng có những người già như bố nhưng họ đã quên mất quê hương mình rồi bố ơi. Họ quên những câu hát giọng hò thân thiết ở quê mình. Thôi cũng đành vậy bố nhỉ, nỗi buồn của con là nếu họ quên thì không sao, nhưng sao họ bắt

hợp lại với nhau để chia sẻ nỗi buồn vui. Vậy mà ác hại thay có kẻ nhẫn tâm muốn những con chim nhỏ đó tan hàng một lần nữa. Bố biết điều này bố có buồn không? Còn chuyện này nữa bố ạ, trong công việc mà Cộng đồng đây đang theo đuổi, có người xấu miệng cho rằng chúng con bị lôi cuốn xách động theo cộng sản. Bố thấy có buồn cười không? Hơn 2000 trái tim và khối óc đã từng ném qua đầu khổ bởi gông cùm của cộng sản, đã từng ném mùi tử cực trên biển Đông, bộ họ không có trí óc để nhận biết việc mình làm sao bố nhỉ. Con thật thương hại cho những người có ý nghĩ nông cạn về Cộng đồng chúng con như vậy.

Bố thương yêu, tuy xa bố thật xa nhưng mỗi đêm con vẫn nhớ lời bố dặn đọc kinh cầu nguyện cùng Thánh Giuse, cùng Đức Mẹ để xin yên lành lại trở về với Họ Đạo chúng con. Xin cho bằng an đến với những tâm hồn ưa sóng gió. Xin ơn lành Chúa đến với những người hy sinh chịu trách nhiệm cho Cộng đồng này. Con cũng cầu xin Chúa cho quê mình sớm thoát khỏi điều linh, để ngày trở về tiếng hát mừng vang dội khắp nơi. Con sẽ trở về với bố và ngôi nhà thờ của năm nào.

Bố sẽ thấy con gái bố vẫn ngoan vẫn thuộc kinh tiếng Việt, vẫn biết những nghi lễ được tổ chức theo kiểu Việt Nam vào những ngày lễ trọng đó bố ạ. Đó là tâm huyết của những người lớn ở đây đang cố gắng để bọn trẻ chúng con còn biết đến cội nguồn của mình. Bố ơi đừng trách con gái bố vào nhà thờ la hét nữa nhé. Nếu có bố ở đây... con dám chắc bố cũng làm như chúng con và bố cũng sẽ ghiền đọc Chính Nghĩa như con vậy phải không bố?

Viết cho bố đến đây con nhìn đồng hồ đã 12 giờ rồi đó bố. Con đứng lên mở cửa sổ. Mãi viết cho bố mà trời đã tối, gió mát lạnh, nhìn bầu trời đầy sao, con đang tìm sao Vua để nhớ bố mà chẳng thấy đâu cả bố ạ, buồn một chút. Thôi bố nhé con phải đi ngủ vì ngày mai có giờ làm thêm và bài vở nhiều phải học. Con sẽ kể tiếp bố nghe vào thơ sau. Bố nhớ cầu nguyện cho Cộng đồng người Việt mình bố nhé. Nhớ thương bố thật nhiều. Con gái bố.

NHU AN



## BẢY MỐI TỘI ĐẦU



*Căn nguyên thì cũng các ông,  
Giáo dân ly tán, vợ chồng phân chia.  
Tum năm, tum bảy đêm khuya,  
"Súp-po, rì-pọt" nọ, kia kiếm phần.  
Trăm tội chỉ khổ thành dân,  
Bị ngưng Bí-Tích; thánh thần chứng minh !?  
Rồi Ông lại "bầm" Bề trên:  
"Đuổi ngay Cha Tịnh, an ninh về liền" !  
Bây chừ "Ông" đã "ra riêng",  
Mà sao Họ Đạo đảo điên thế này?  
Giáo dân như thể luống cày,  
Ông bầm, Ông dập, Ô*

*Căn nguyên thì cũng các Ông,  
Giáo dân ly tán, vợ chồng phân chia.  
Tum năm, tum bảy đêm khuya,  
"Súp-po, rì-pọt" nọ, kia kiếm phần.  
Trăm tội chỉ khổ thành dân,  
Bị ngưng Bí-Tích; thánh thần chứng minh !?  
Rồi Ông lại "bầm" Bề trên:  
"Đuổi ngay Cha Tịnh, an ninh về liền" !  
Bây chừ "Ông" đã "ra riêng",  
Mà sao Họ Đạo đảo điên thế này?  
Giáo dân như thể luống cày,  
Ông bầm, Ông dập, Ông đây tá toi!  
Mục tiêu Ông cố, Ông xoay,  
Mặc dân than khóc, hai vai trĩu sầu !  
Một Ông thì ở mãi đâu,  
Phang ngay điện tín thật rầu, nản ghê !  
Ông tung, Ông hứng, Ông bẻ,  
Hoan hô, ủng hộ trăm bề lối lạng.  
Thêm Ông "chú kiết, cha căng",  
Đầu đuôi mù tịt, Ông dăng lời bòn:  
"Cha Triều thì để tôi làm,  
Dòng tu thì để họ hàng Dòng tu" !  
Nghe Ông chỉ muốn ở tù,  
Dòng, Triều mấy chức, khéo tu hơn à ???  
Trăm năm trong cõi người ta,  
Cọp kia dẫu chết, cái da vẫn còn.  
Tiếng tăm phảng phất núi non,  
Ngàn năm bia miệng, dân còn nhớ Ông !*

HOÀNG NGỌC VĂN  
Milpitas, CA

# THƯ NGỎ KÍNH GỬI

- QUÝ VỊ ĐỒNG HƯƠNG CÔNG GIÁO KHÔNG ĐỒNG Ý QUAN ĐIỂM VỚI GIÁO DÂN VỀ VIỆC DĂNG THÌNH NGUYỆN LÊN TÒA GIÁM MỤC SAN JOSE,
- TUẦN BÁO DÂN TỘC

*Bài của Đỗ Văn Hiến.*

Là một giáo dân, dù ở ngoài Giáo Phận San Jose, và cũng như bất cứ mọi giáo dân, tôi rất quan tâm đến vụ tranh chấp giữa số giáo dân và Tòa Giám Mục San Jose.

Vì ở xa, nên tôi chỉ theo dõi được tin tức nhờ các cơ quan truyền thông Việt, Mỹ - báo chí, Tivi - vì thế tôi không dám tự phụ là biết hết mọi khía cạnh của vụ tranh chấp. Vậy tôi viết bài này, dựa theo sự hiểu biết và nhận xét của một đồng hương Công giáo nêu ra làm căn bản cho sự bất đồng ý kiến:

1. Là giáo dân, ta phải tuyệt đối vâng lời Đức Giám Mục. Vì thế, phải chấp nhận Cha Dương làm Chính Xứ do Đức Giám Mục bổ nhiệm.
2. Với giáo xứ thể nhân, giáo dân không đủ khả năng tài chính để đài thọ các chi phí, mặc dù được Giáo luật cho phép.
3. Có giáo xứ thể nhân, người Công giáo Việt Nam ở Mỹ sẽ sống mãi trong ghettos (những khu nghèo, chật tiến) như vài sắc dân khác ở Mỹ (người đen, người Mễ).

Sau đây tôi xin phép bày tỏ ý kiến về từng điểm một.

- A. **Về điểm 1:** Tôi xin không đồng ý với quý vị. Vì trong trường hợp này, giáo dân không phải vâng lời ĐGM một cách tuyệt đối. Nếu có dịp xin quý vị đọc bài “Đức Vâng-lời của người tín hữu đối với hàng giáo phẩm” của Ông Phạm Minh Quý trong Chính Nghĩa số 3. Bài này rất hàm súc, khảo cứu công phu phân tích rõ rệt các trường hợp, dựa theo giáo lý Công giáo. Tôi xin phép trích lại đoạn kết trong bài đó áp dụng cho trường hợp này: “*Tóm lại, tánh chất mệnh lệnh và sự Vâng lời Công giáo không phải bao giờ cũng như nhau mà tùy mỗi vấn đề mà tuyệt đối hay tương đối. Có khi người tín hữu phải vâng lời tuyệt đối, vô điều kiện như đối với những vấn đề thuộc tín lý và luân lý... Có khi sự vâng lời được có điều kiện như đối với những vấn đề khác (nhân sự, xã hội, hành chánh, quản lý) trong Giáo Hội*”. Thêm vào đó, ta hãy đọc Giáo Luật, điều 524: “...*Khi bổ nhiệm một Linh mục Chính Xứ, ĐGM phải tham khảo ý kiến của một số Linh mục và giáo dân trong Cộng đồng Chúa Kitô...*”

Như vậy ta thấy là Giáo luật không cho ĐGM được có thái độ độc đoán trong trường hợp này. Tôi nghĩ là việc ĐGM bổ nhiệm Cha Dương làm Chánh Xứ Họ Đạo VN là một quyết định không khôn ngoan, vì không theo đúng tinh thần của giáo điều 524. Vì vậy mà quyết định này thất nhân tâm và đã châm ngòi cho sự bùng nổ, chống đối hiện nay.

Về cha Dương, ta nghe dân chúng than phiền tố cáo cha đến độ bức tức. Họ có những nhân chứng và bằng chứng cụ thể. Họ thách thức cha Dương trả lời những tố cáo của họ. Nhưng tuyệt nhiên ta không hề nghe cha Dương lên tiếng. Như vậy, theo thực trạng và theo tinh thần Công đồng Vatican, cha Dương không nên về nhậm chức vì lợi ích cho mọi người.

Ngay tại Giáo Xứ Mỹ tôi đang ở, có cha Chính Xứ người Mỹ. Khi thấy một số giáo dân than phiền về cách làm việc của Ngài và Ngài thấy việc mục vụ của Ngài không còn hiệu quả lắm đối với giáo dân, Ngài liền tự ý bàn việc với ĐGM coi địa phận và đi đến quyết định là Ngài xin nghỉ với sự thỏa thuận của Đức Giám Mục. Chính Ngài đã viết thư bày tỏ sự tình với giáo dân trong xứ như vậy.

**B. Về điểm 2:** “Với giáo xứ thể nhân giáo dân không đủ khả năng tài chánh để đài thọ các chi phí”.

Chắc hẳn các giáo dân, khi dâng thỉnh nguyện xin lập giáo xứ, đã thảo luận và biết rõ trách nhiệm tài chính này. Trong Chính Nghĩa số 7, bài “Cộng đồng Công giáo Việt Nam San Jose có khả năng tài chánh để lập giáo xứ không?” đã tỏ ra giáo dân nhận thức một cách rất kỹ càng trách nhiệm này và đã chứng tỏ bằng sự kiện là họ có đủ khả năng, nên mới dám dâng thỉnh nguyện lên Tòa Giám Mục.

**C. Về điểm 3:** “Có giáo xứ thể nhân, người Công giáo VN tại Mỹ sẽ sống mãi trong ghettos (những khu nghèo, chậm tiến) như vài sắc dân khác ở Mỹ (người đen, người Mễ)”.

Trong Chính Nghĩa số 12, trang 7, ông Hồ Sinh Giang Tử đã phân tích rằng ghettos là một vấn đề xã hội, chứ không phải là một vấn đề tôn giáo. Thật vậy, ghettos là những chỗ mà một số sắc dân sống tụ tập, chui rúc, không cầu tiến mà chỉ cầu thực, không chịu cố gắng làm ăn mà chỉ lười biếng nên mới tạo ra ghettos. Còn giáo xứ thể nhân là nơi để giáo dân họp nhau thờ phượng thì làm sao tạo ra ghettos được. Chẳng lẽ các Phật tử có Chùa riêng để thờ phượng cũng tạo ra ghettos sao? Mỗi phe phái Tin lành đều có nhà thờ riêng cũng tạo ra ghettos sao? Các người Do Thái có Nhà Nguyễn riêng cũng tạo ra ghettos sao? Nếu ta chịu khó suy luận và nhận xét kỹ càng hơn, thì ta sẽ thấy là chính những nhóm người kể trên lại là những nhóm làm ăn khá giả hơn; vì lẽ họ có dịp gặp nhau trong khung cảnh thờ phượng, học tập để kéo nhau lên chứ không phải để kéo nhau xuống.

Vậy căn cứ vào nhu cầu, căn cứ vào Giáo Luật, căn cứ vào khả năng tài chánh, thì việc xin lập giáo xứ thể nhân của giáo dân VN San Jose thật là chính đáng.

Lẽ ra vì lợi ích cho con chiên, cho địa phận, ĐGM nên cho phép từ những ngày đầu tiên khi giáo dân dâng thỉnh nguyện. Thế mà cho đến nay, giáo dân kêu gào mà Người vẫn không cho. Như vậy tỏ ra ĐGM hoặc bị thuộc hạ báo cáo sai lạc về giáo dân hoặc Người có thái độ độc tài.

Có điều đáng tiếc là trong khi thi thành các phương sách tranh đấu, cả hai bên đều phạm một số lỗi lầm. Nhưng cái đó có thể hiểu được và nên được tha thứ; vì ngay cả những nhà chính trị chuyên nghiệp, khi tranh cử, mà còn phạm phải lỗi lầm, thì làm sao cả hai bên, trong khi quá hăng say, tránh khỏi được những hành động sai trái. Chẳng hạn như, bên chống đối thì la lớn ồn ào trong nhà thờ, châm biếm Ma Sơ. Bên Tòa Giám Mục thì dùng cảnh sát, chó săn nơi nhà thờ; cảnh sát mặc quân phục có vũ khí đứng quay lưng lên bàn thờ. Ma Sơ thì đi quá quyền hạn của mình, làm cái việc dành cho nữ cảnh sát, khám xét phụ nữ vào nhà thờ, rồi theo đà ò ạt, chẳng may khám cả nam giới. Nhưng ta không nên để những lầm lỗi đó làm lu mờ cái nội dung chính yếu của cuộc tranh chấp.

Nếu thỉnh nguyện của giáo dân VN San Jose được Tòa Giám Mục chấp nhận thì cũng không có hại gì đối với quý vị không đồng ý quan điểm với họ; vì quý vị đã sát nhập vào xứ Mỹ rồi. Có giáo xứ thể nhân hay không, điều đó không ảnh hưởng gì đến đời sống tôn giáo của quý vị cả. Nhưng quý vị nên vui mừng cho giáo dân đồng hương, vì họ được toại nguyện trong việc thờ phượng Chúa, và dĩ nhiên đối với họ, đó là điều rất cần thiết cho phần rỗi của họ.

Biết đâu sau này, nếu quý vị hoặc con cháu của quý vị cảm thấy giáo xứ thể nhân làm cho quý vị thoải mái, có thể đem đến cho quý vị mối tình quê hương và nếu quý vị muốn thì quý vị vẫn có chỗ trở lại mà xum họp với họ.

**NÓI TÓM LẠI, CÓ GIÁO XỨ THỂ NHÂN CHỈ CÓ LỢI CHỨ KHÔNG CÓ HẠI CHO AI CẢ.**

Sau đây, tôi xin có vài lời với tuần báo DÂN TỘC.

Trong liên tiếp mấy số, DÂN TỘC đã nhắc đi nhắc lại là DÂN TỘC “hoàn toàn đứng ngoài cuộc tranh chấp này” và DÂN TỘC “luôn luôn mở rộng trang báo đón nhận ý kiến của những người có những cái nhìn trái ngược về mục đích, đường lối, chủ trương của các phe liên hệ. Rất tiếc rằng trong số đông đảo ý kiến đón nhận được từ nơi bạn đọc chỉ có thua thớt lời bênh vực quan điểm của UBBVHBCL”. Tôi thật tình muốn tin lời của quý vị DÂN TỘC. Nhưng đọc kỹ những bài của ký giả

DÂN TỘC, chứ không phải bài của độc giả, dưới hình thức thông tin, tường thuật, bình luận hay phẩm luận, tôi cảm thấy bàng bạc phảng phất đó đây trong báo DÂN TỘC cái khuynh hướng chống UBBVHBCL. Tôi đã nói chuyện với nhiều người đọc DÂN TỘC và họ cũng có cảm tưởng như tôi. Còn về chuyện Dân Tộc nói là “chỉ có thừa thớt lời bênh vực quan điểm của UBBVHBCL”... Điều đó dễ hiểu. Vì một khi người ta nghĩ là DÂN TỘC có khuynh hướng chống UBBVHBCL thì ai mà dại gì gửi bài “bênh vực” cho DÂN TỘC; vì bài của họ có thể hoặc không được đăng, hoặc nếu được đăng thì lại bị cắt xén quá nhiều như trường hợp bài của tôi gửi DÂN TỘC trước đây.

Tôi sợ là DÂN TỘC có thái độ chủ quan nên không nhận thấy mình rõ ràng bằng người ngoài nhìn mình. Mà không chủ quan sao được khi DÂN TỘC dám tự xưng mình “*Là Lẽ Phải, là Lương Tâm, là Tình Người*” (DÂN TỘC, số 238, ‘*Y Kiến Chúng Tôi*’, trang 36). Từ tạo thiên lập địa đến bây giờ, tôi chỉ mới thấy một mình Chúa Giêsu dám xưng mình “là Đường, là Sự Thật, là Sự Sáng”. Nhưng lại rất buồn cười là sau khi xưng mình “là Lẽ Phải” thì ngay ở hàng thứ tư sau đó DÂN TỘC lại nói, “*Chúng tôi có cam đảm nhìn nhận sai lầm và sửa chữa sai lầm*”. Đã “là Lẽ Phải” thì còn sai lầm sao được? Đó có phải là DÂN TỘC không tự biết mình không? Có lẽ vì vậy, Dân Tộc đã làm mất lòng nhiều người mà không biết chắng?

Trước đây, sau khi gửi bài DÂN TỘC và đọc DÂN TỘC, tôi tâm niệm là từ nay sẽ thôi không viết lách gì nữa. Nhưng rồi hoàn cảnh thúc đẩy lại phải viết thêm bài này nữa.

Cùng đồng hương Công Giáo thân mến,

Chúng ta hãy cùng nhau, sáng tối, hợp lời cầu nguyện xin Chúa và Mẹ Maria đoái thương dẫn dắt mọi người, mọi đẳng bậc đi qua chặng đường gian nan này và tới được bến bình an, luôn luôn xứng đáng làm con của Thiên Chúa và của Mẹ Người.

Monterey ngày 3 tháng 10 năm 1986.

## TIN BÃO

BẠCH PHƯỢNG



Nhiều trận bão được ghi nhận trong năm 86 tại thung lũng Hoa Vàng, vào hạ tuần tháng 7, 8, và 9 vừa qua - Bão di chuyển trên 155 cây số giờ, từ miền sơn cước và đảo Gò Tồ, tới vùng phụ cận của sông Sinh Lơ Tân, làm lưu lượng của sông này càng lên tới cao độ. Thiệt hại nặng nhất là 2 tỉnh Thái Bình và Công Lý. Hàng ngàn người bị lâm vào cảnh màn trời chiếu đất và thương tích. Nhiều biểu ngữ lan tràn, xe cộ án ngữ, cảnh binh bủa vây và mùa màng bị phá hủy.

Nước ứ đọng lâu ngày làm hư hại rất nhiều đến Lễ Lạ, cũng như những giờ giấc của nhà nông và công tư sở.

Những trận mưa to, gió lớn của trận bão cũng ảnh hưởng lan tới vùng duyên hải Bắc Phần. Gây nhiều trở ngại cho các nhà truyền giáo và sứ giả hòa bình.

Trận bão có vẻ như muốn tàn lụi, hy vọng một ngày gần đây giông bão sẽ không còn nữa, nước lũ mưa to cũng tan đi, dân chúng lại được sống những ngày an hòa như xưa.



*chuyện thêm:*

## Y HỌC THƯỜNG THỨC



# BỆNH BÁO CÁO SAI LẠC

Bệnh báo cáo sai lạc là một bệnh không lan tràn như những dịch cúm, đậu mùa, đau tê tạng, chèo mạch máu... nhưng bệnh này rất có ảnh hưởng xấu và nguy hiểm cho những người thiếu chất bổ tinh thần quê hương, dân tộc.

### NGUYÊN NHÂN

Bệnh báo cáo sai lạc gây nên bởi vi trùng lơ đờ ở mắt. Vi trùng rỗng toẹt ở tai. Vi trùng hiềm ty ở tim. Vi trùng điều ngoa ở óc và vi trùng xiêu vẹo ở hai tay.

Nó thường phát xuất ở những người muốn thăng quan tiến chức, ở những người có khả năng kém nhưng vẫn chưa hài lòng với chức vụ của mình, ở những kẻ có vi trùng truyền nhiễm nịnh bợ. Nhất là ở những người lưu lạc và những người có nhiệm vụ tổng kết, cai quản mọi tình hình trong địa hạt.

### TRIỆU CHỨNG

Được chia ra làm ba thời kỳ:

**Thời kỳ thứ nhất:** Con bệnh thường lên tới chỗ đông người, đình chùa, lễ lạy, hội họp để quan sát, nghe ngóng, chụp hình và thu băng.

Khi nhìn thấy sự việc xảy ra, vi trùng lơ đờ ở mắt làm con bệnh không nhận rõ được hình ảnh, không đếm được chính xác. Thí dụ: màu trắng thì tưởng là đen, nhìn vàng ra đỏ, xanh ra nâu. Đếm vài ngàn người thì bảo là vài trăm...

Khi nghe tiếng động, hai vành tai trở nên lũng bùng, xương bả tai di chuyển, màng nhĩ dẫn ra, có

thể nhìn xuyên qua từ lỗ tai trái sang phải. Bao nhiêu âm thanh đều lọt ra ngoài. Thiên hạ nói YES thì tưởng là NO mà NO lại thành YES. Sự kiện này do vi trùng rỗng toẹt gây nên.

**Thời kỳ thứ nhì:** Sau khi đã có đủ dữ kiện, vài con bệnh thường ngao du mật thiết với nhau, tụ họp ở những nơi ẩm thấp và kín đáo, lời ra tiếng vào hơi nhiều.

Lúc bấy giờ, vi trùng hiềm ty ở tim mới hành hạ bệnh nhân. Tim sẽ đập thành những tiếng leng keng, chạm vào lá lách, va vào xương sườn, làm bệnh nhân cảm thấy không thích những người khác, oán ghét những người có vitamin thỉnh nguyện.

Thế rồi, vi trùng điều ngoa ở óc được giầy thần kinh báo động. Ngăn màng óc bị lũng từng lỗ nhỏ, ăn thông với nhau. Óc loãng ra và đổi thành màu nâu như cà phê sữa đá. Van lưu thông mở rộng ra, vi trùng điều ngoa ở não tủy bị dồn xuống tim bằng ống cao su đặc biệt để hỗ trợ cho vi trùng hiềm ty.

Hai vi trùng điều ngoa và hiềm ty lại được dẫn xuống tay, tùy theo bệnh nhân, có thể là tay phải hay tay trái. Ở đây có vi trùng xiêu vẹo đón chờ.

Theo sự nghiên cứu của triết gia Đối Như Cuội thì một phản ứng hóa học sẽ xảy ra ngay trong lòng

bàn tay, theo công thức:

Vi trùng Hiềm Ty – Điều Ngoa – Xiêu Vẹo – Siêu Vi Khuẩn Đối Trá.

Siêu vi khuẩn Đối Trá ngấm qua đầu ngón tay giữa, ngón tay trở và ngón cái, sau đó truyền qua cây viết Bic. Con bệnh sẽ viết lung tung, tẩy xóa tùm lum, vừa viết vừa bàn, có lúc lại cười khúc khích.

Sau đúng 3 tiếng đồng hồ bị hành hạ, bệnh nhân cũng hoàn tất một bản thảo trái ngược với những gì đã xảy ra.

**Thời kỳ thứ ba:** Bệnh nhân thấy thân thể ngứa ngáy, đứng ngồi không yên, miệng lảm bảm như đọc thần chú. Những người mắc bệnh này thường mắc cỡ, dẫu điếm, không muốn cho những người Chính Nghĩa biết đến. Và thường lén lút hẹn riêng với cấp chỉ huy để báo cáo.

Trước mặt cấp chỉ huy, hai con mắt của bệnh nhân thường lảm lét, hai tay run rẩy cầm tờ báo cáo. Tim đập liên hồi, đầu óc không còn suy nghĩ gì cả. Đây là lúc thuận tiện nhất để vi trùng léo lét ở lưỡi và môi hoạt động. Thế là bao nhiêu lời nói thốt ra để báo cáo đều sai sự thật cả.

## CHỮA TRỊ

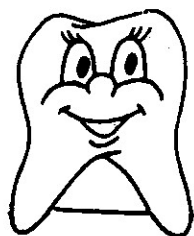
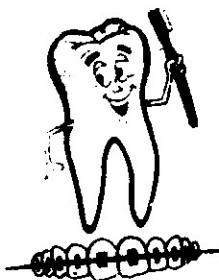
Bệnh báo cáo sai lạc không phải là một bệnh nan y, tuy thế muốn điều trị bệnh này phải tốn nhiều thời giờ và nhẫn nại.

— **Thời kỳ mới phát hiện:** Những người mới mắc bệnh từ một tới sáu tháng.

Phải năng đi bác sĩ mắt để nhổ hết lông mi, mang kiếng mắt thường xuyên, rửa mắt hai lần một ngày bằng nước tương pha dấm, để giết sạch vi trùng lơ dờ.

Ngâm tai vào dầu tây trước khi thức dậy mỗi buổi sáng, để tai được thông suốt.

Năng đọc sách thánh hiền trong bản tin Chính Nghĩa để vi trùng hiềm ty ở tim không hoạt động được.



Nhổ hết tóc ở đầu để vi trùng điều ngoa có lối thoát ra ngoài, nhớ phải phơi nắng hai tiếng đồng hồ mỗi ngày.

Thoa dầu sáng suốt vào hai bên thái dương 25 lần một ngày.

Không được dùng máy in hay máy đánh chữ. Nếu muốn viết thì dùng mực trắng viết trên giấy trắng, để vi trùng xiêu vẹo ở tay không làm được gì cả.

Trước khi nói phải liếm đất 77 lần để vi trùng lát léo ở lưỡi vắng xuống đất hết, như thế lời con bệnh mới được thành thật.

— **Thời kỳ bệnh nặng:** Những người mắc bệnh trên sáu tháng.

Ngâm cả hai mắt vào dầu hắc mỗi ngày ba tiếng, liên tiếp trong 47 ngày, như vậy mắt sẽ sáng ra.

Dùng loại khoan điện của thợ mộc để thông tai, từ trái sang phải năm lần một ngày trong vòng 31 ngày.

Rửa tim trước khi đi ngủ bằng nước sông Bình Đông, nhớ pha hai muôm dầu cá và ít xì dầu.

Chịu khó uống thuốc Công Bình hàng ngày.

Nạo óc mỗi ngày và ngâm vào nước muối để vi trùng điều ngoa bị hủy hoại.

Đổi vị trí các ngón tay, như thế vi trùng xiêu vẹo rất khó hoành hành.

Dùng loại cước câu cá biển để khâu môi, cốt làm cho vi trùng léo lét ở lưỡi không thoát ra ngoài, lâu ngày chúng sẽ tự hủy diệt.

Những phương pháp trị liệu nêu trên thật ít tốn kém, nhưng đòi hỏi lòng kiên nhẫn và sức chịu đựng, con bệnh phải chịu khó tuân theo.

## PHÒNG BỆNH

Muốn không mắc bệnh báo cáo sai lạc thì lại là một chuyện rất dễ dàng.

Căn bản là có sao nói vậy, đừng thêm bớt điều gì. Yêu tha nhân và đồng loại. Chịu khó giữ gìn phong tục tập quán. Đừng lập những ủy ban vớ vẩn để quây phá những người chánh đạo. Yêu công lý, chuộng hòa bình là quan trọng hơn cả.

**TRAN NHU NHON , D.D.**

Nha khoa tổng quát, nhổ một tặng một

# THỜI KỲ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

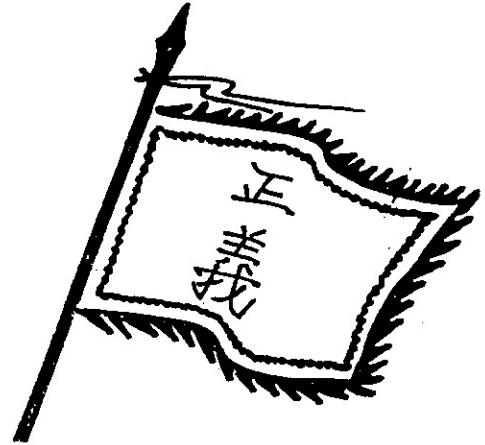
*LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.*

(Tiếp theo kỳ trước)

## THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: VĂN HỌC HOÀI QUỐC DƯỚI ĐỜI NHÀ THẠCH.

Trong những năm đầu của Triều đại nhà THẠCH, người HOÀI QUỐC một phần vì ngược xuôi vất vả với sinh kế, phần khác họ không có cơ hội thuận tiện nên nền văn học chẳng thấy phát triển là bao. Bất thành linh cuộc binh biến Bình Dân 1986 bùng nổ tạo cho họ một môi trường thích hợp để phục sinh nền văn học tưởng đã bị lãng quên. Trong suốt cuộc khủng hoảng năm ấy, người ta thấy xuất hiện rất nhiều văn nhân thi sĩ mà trước đó không ai thấy họ cầm đến bút viết bao giờ.

Vào khoảng giữa năm Ất Sửu 1985, để mở màn kế hoạch cướp quyền cai trị tại Doanh TUẦN GIÁO, THAM MUU BỘ của LỘ DUNG đã cho thủ hạ dùng diễn đàn của một tờ công báo lá cải để viết bài mạt sát, chửi bới Tổng Trấn BÌNH VIỄN AN. Dưới hình thức thể văn xuôi, các loạt bài “Tổng Loạn” đã vu khống, xuyên tạc, mạt sát cá nhân lẫn chính sách cai trị của BÌNH VIỄN AN và những người đang cộng tác với Ông trong BANG HÀNH SỰ của Doanh TUẦN GIÁO. Người HOÀI QUỐC lấy làm căm giận vì những lời thóa mạ đê hèn của bọn người chuyên lo phá phách này. Một số người đã viết bài để biện minh cho BÌNH VIỄN AN và chính sách của Ông nhưng tờ công báo trên đã bán rẻ lương tâm chức nghiệp nên cố tình ém nhẹm tất cả các bài minh xác và tiếp tục con đường lầm lạc. Hơn nữa BÌNH VIỄN AN là một vị quan nhân từ, luôn luôn chủ trương “đĩ hòa vi quý”,

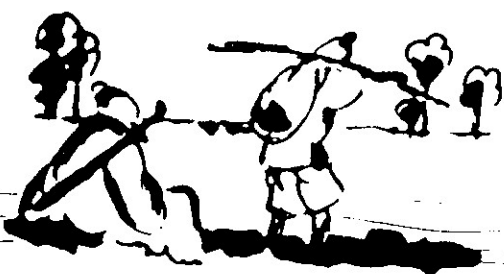


“đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân mà thay cường bạo” nên đã khuyên nhủ dân chúng nên giận, gác bỏ mọi hiềm khích. Đến khi nhận được chiếu chỉ cách chức BÌNH VIỄN AN, đồng thời bổ nhiệm LỘ DUNG về làm Tân Tổng Trấn, dân HOÀI QUỐC mới vỡ lẽ ra tác giả của những bài “Tổng Loạn” kể trên lại là thủ hạ thân tín của LỘ DUNG. Quá ức lòng vì chính sách cai trị áp bức và để phản đối Triều đình THẠCH ĐỔ MA về việc xử dụng các quan lại thất cách, người HOÀI QUỐC cấp tốc thành lập BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ và THÁI BÌNH và phổ biến Hịch CHÁNH ĐẠO nói lên hai nguyện vọng của họ: Yêu cầu Triều đình thiết lập Thể Nhân Trấn cho người HOÀI QUỐC và không chấp nhận LỘ DUNG làm Tổng Trấn của Doanh TUẦN GIÁO. Và Hịch CHÁNH ĐẠO đã mở ra một chân trời mới cho nền văn học HOÀI QUỐC trong thời kỳ biến động

Là một sản phẩm tổng hợp, Hịch CHÁNH ĐẠO qui tụ trên dưới một trăm tài năng xuất chúng về thi văn bao gồm đủ mọi thành phần sĩ nông công thương. Với chủ trương làm sáng tỏ lập trường của người HOÀI QUỐC trong hai thỉnh nguyện, Hịch CHÁNH ĐẠO đã nói lên tất cả sự thật và ý nguyện của dân chúng thời bấy giờ. Những bài viết trong hịch được phân chia làm hai loại: văn xuôi và văn vần. Văn xuôi bao gồm các bài quan điểm, nhận định, bình luận, lập trường, tài liệu, văn kiện, thư ngỏ, thư góp ý, phóng sự, truyện ngắn, truyện dài, phiếm luận, chuyện vui cười, tin tức, tin đồn... Văn vần được viết bằng nhiều thể như Đường luật, thất ngôn bát cú, lục bát, song thất lục bát, thơ tự do...

biểu hiệu cho các khuynh hướng tình cảm, luân thường đạo lý, trào phúng... Đa số văn nhân thi sĩ đã hằng say đóng góp bài vở liên tục hàng tuần trong khi một số ít thỉnh thoảng mới múa bút gọi là góp mặt cho có anh có em. Tuy nhiên tất cả những bài văn bài thơ trong Hịch CHÁNH ĐẠO là những tác phẩm giá trị, có nội dung phong phú, hình thức sáng sủa đã được thai nghén bằng chính con tim và khối óc của những người đầy nhiệt huyết muốn nói lên sự thật.

Về văn xuôi, Hịch CHÁNH ĐẠO tập trung những văn nhân nổi danh như HỒ SINH HÁN TỬ với loạt bài nhận định “Những Lỗi Lầm Của Hoàng Đế Thạch Đổ Ma” đã làm Triều đình ăn ngủ không yên trong mấy tuần lễ. Cũng một khuynh hướng với HỒ SINH HÁN TỬ, một kiếm khách vô hình đã xử dụng đường gươm độc thủ “Những Hành Động mang Đặc Tính Ác Thần của Triều Đình Thạch Đổ Ma” báo hại Triều đình phải cấp tốc cử người lên Động Hoa Quả tìm Tề Thiên Đại Thánh để mượn Chiếu Yêu Kính về soi tà. Am hiểu tình hình và thấu đáo ngọn nguồn phải kể đến anh em nhà họ TRỰC với TRỰC PHÒNG, TRỰC GÁC, TRỰC CHỈ, TRỰC THĂNG... đã lột trần những bí ẩn về chính sách của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA đối với người HOÀI QUỐC. Bước sang lãnh vực bình luận pha lẫn nhận định phải nhắc đến PHÙNG MẠNH QUỚI, Kha Trưởng TÂY HỒ SINH, với bài “Đức Vâng Phục” phá tan làn khói dày đặc che phủ cái chiêu bài cũ rích mà phe LỘ DUNG vẫn thường dùng để chỉ trích nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH. Pha lẫn một chút trào phúng, tác giả lại tung ra chương thứ hai “Sắp Có Phép Mầu” nhắc nhở đến sự lạ lùng THIÊN SAI GIÁO CHỦ đã hóa bánh năm xưa khiến LỘ DUNG phải vận dụng đến tài năng vô song của ĐÈN HOA TẶC TỬ trong trò ảo thuật “có ít xít ra nhiều”, điển hình là trò đếm dân theo đa số, thiếu số.



Người HOÀI QUỐC là một dân tộc nhiều tình cảm, luôn luôn lo lắng cho những người đang gặp hoạn nạn. Thấy LỘ DUNG đang ở vào thế bí, một số văn nhân đã cố gắng gửi những cánh thư góp ý trên Hịch CHÁNH ĐẠO để tìm lối thoát cho Ông. Sau nhiều tuần chờ đợi không thấy vị Tổng Trấn đau khổ thoát ra khỏi Bát Quái Trận Đồ, tác giả đã dùng mục “Trả Lời Thư Tướng Tượng” đề nghị một lối thoát khác mà ai cũng công nhận là đúng: Siêu Thoát. Hịch CHÁNH ĐẠO cũng rất hào sảng, luôn luôn giúp đỡ kẻ cơ hàn và là diễn đàn tự do, dân chủ. Hịch chấp nhận tất cả bài vở của người sang lẫn kẻ hèn. Điển hình là những “Lá Thư Thiếu Cưới Phí Số 1, Số 2, Số 3...” của người hàn sĩ LÊ ĐỨC YÊN, nghèo đến nỗi không có đủ hai mươi hai hào để nhờ bưu trạm chuyển thư đi. Người hàn sĩ này tuy nghèo tiền nhưng không nghèo lòng nhiệt huyết nên đã viết đến ba, bốn lá thư thiếu cước phí không gửi. Đại diện cho phái nữ thường góp tiếng trên Hịch CHÁNH ĐẠO là Nữ sĩ NGÀ TRINH; dù bận bịu rất nhiều với công việc gia đình cũng không quên dùng thời giờ rảnh rỗi còn lại để nói lên tiếng nói đôn sơ của người phụ nữ HOÀI QUỐC đối với đại cuộc.

Những tác phẩm trong lãnh vực truyện ngắn và truyện dài phải kể đến “Thằng Nhỏ” của DUY HUYNH đã làm những người đang đeo đuổi chính sách “thúc trẻ thơ HOÀI QUỐC sớm hội nhập” phải chùn bước. Với lối hành văn ngắn gọn, chân thật, nhà văn tí hon DUY HUYNH đã xứng đáng với danh xưng “Thần Đồng Chính Giáo”, đề bẹp hai “Thần Đồng Nước Minh, Thần Đồng Nước Họ” của văn sĩ HẮC PHỤNG. Về truyện dài, Hịch CHÁNH ĐẠO hàng tuần phải bóp bụng trả tiền án loát giấy in cho câu chuyện dài lê thê không có đoạn kết “Thời Kỳ Mất Nước” của sử gia bất đắc dĩ TÔN KHOÁC LÁC. Bài này được viết theo lối dã sử pha kiếm hiệp và dùng nhiều cổ tự khiến bọn thủ hạ LỘ DUNG phải thành lập gấp một ban sưu tra và dịch thuật để truy tầm và phiên âm tên tuổi các nhân vật của cả hai phe Hắc Bạch hầu để dâng báo cáo lên Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA và Tể Tướng XỬ UẾ VÂN. Tục truyền rằng bọn thủ hạ của LỘ DUNG trong Sở Dịch Thuật của Triều đình đã được kỹ thuật siêu đẳng về dịch sách báo HOÀI QUỐC sang ngôn ngữ của người HỒ SINH. Có lần chúng đã hiện ngang dịch “rượu lễ” thành “rượu đế” khiến

Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA cảm thấy xây xẩm không ít. Riêng về hai tên “THẠCH ĐỔ MA” và “XỨ UẾ VÂN” trong truyện dài “Thời Kỳ Mất Nước”, bọn chúng không đủ từ ngữ để diễn tả nên đành nói trống không mỗi khi Triều đình thắc mắc. Triều đình lại khen thưởng bọn chúng hậu hỉ vì cho rằng bọn này không dám nhắc đến tên vua chúa quan quyền vì sợ “phạm húy”.

Ngoài ra còn rất nhiều văn nhân đã góp công sức trong việc hoàn thành những tác phẩm văn xuôi để đời cho nền văn học HOÀI QUỐC, LỘ DUNG và thủ hạ rất sợ những tác phẩm trên Hịch CHÁNH ĐẠO vì luôn luôn nói lên sự thật, nhất là trong các tài liệu và văn kiện xác thực. Tục truyền rằng họ đã tìm cách ngăn chặn tờ hịch này và cố gắng mua lại với giá thật cao nhưng đều thất bại.

Sang lãnh vực văn vần, mặc dầu số lượng bài vở có phần khiêm nhượng so với văn xuôi. Tuy nhiên không vì thế mà phẩm chất của văn điệu bị kém sút. Trái lại dân chúng HOÀI QUỐC đã say mê thích thú những bài thơ ý tưởng dồi dào, nội dung xúc tích, âm điệu trầm bổng của tất cả các khuynh hướng trong Hịch CHÁNH ĐẠO. Về tình cảm, để tưởng nhớ và ghi ơn công đức của vị Khai Trấn Công Thần BÌNH VIỄN AN, thi sĩ lão thành TRÙNG KHOI đã làm cho người đọc xót xa rơi lệ với những bài thơ “Ngày Ly Biệt”, “Nhớ Thương”. Đóng góp thường xuyên hàng tuần với những bài thơ bất hủ được viết theo thể tự do, diễn tả đầy đủ ý tưởng không kém một bài văn xuôi là những tác phẩm lừng danh “Hãy Đi Hoài”, “Thành Ngàn Con Sóng”, “Con Đò Không Bến”... của THIÊN BIỂN đã làm phe LỘ DUNG dù ghét thơ cách mấy cũng phải học thuộc lòng để ngâm vịnh. Về khuynh hướng trào phúng của văn vần trong Hịch CHÁNH ĐẠO là cả một vườn hoa muôn màu. Dẫn đầu về phẩm cũng như về lượng của loại thơ trào phúng có nữ sĩ XINH NHƯ HOA với những bài lục bát “Yêu Thương”, “Thăm Ngài”, “Kiêu Huyền 86”..., hay thất ngôn biến thể “Hỏi Ông” đã làm Triều đình dở khóc dở cười. Trước đó nữ sĩ thường lấy bút hiệu khác có tính cách con nhà võ hay xử dụng vũ khí đạn dược, THẦN CÔNG 518, HÓA LỰU M... Một hàn sĩ Hoài Quốc khác vừa có tài sáng tác thơ văn lại giỏi cả ngâm vịnh đã từng ngâm thơ trong các buổi Tiểu DIÊN HỒNG HỘI. Đó là THÂM KỶ THI NHÂN với những bài thơ dí dỏm như “Cao Thủ Tà Ma”, “Người Chủ Không Quen”... Nói lên

tiếng nói uất ức của người HOÀI QUỐC trong cuộc binh biến lịch sử có một không hai của THIÊN GIÁO phải nhắc đến <sup>những</sup> bài thơ “Lời Cầu Không Tên Số 1, Số 2...” của CHIÊN DI TẤN đã làm Triều đình và LỘ DUNG xám mặt vì lo sợ.

Người HOÀI QUỐC thời bấy giờ không ngờ Hịch CHÁNH ĐẠO có một lực lượng văn nhân thi sĩ hùng hậu đóng góp công lao sức lực như thế. Hàng trăm người đã cung ứng món ăn tinh thần cho dân chúng trong thời kỳ sôi động của năm Bính Dần. Và chính họ cũng như toàn thể dân chúng đã làm cho nền văn học HOÀI QUỐC tiến đến chỗ cực thịnh như đã từng xảy ra trong lịch sử lâu dài của họ. Tục truyền rằng vào một đêm không trăng, không sao, bên ngoài trời tối đen như mực, BẠC TRANG Hán Tử đang ngồi cần bút trong thư phòng để tìm đề tài cho Hịch CHÁNH ĐẠO vào cuối tuần đó, Ông nghe có tiếng nói văng vẳng bên tai. Đúng là tiếng nói của một cao thủ võ lâm có nội lực thâm hậu đang dùng thuật “MẬT NGŨ TRUYỀN THANH” để liên lạc với Ông. Ông vội lấy chiếc áo ngự hàn khoác vội lên vai, tay nắm chặt chiến phán quan bút phi thân ra ngoài bóng đêm. Đi gần đến cây đa đầu làng CỬU LỘ, BẠC TRANG thấy một bóng người vận toàn đồ trắng, có dáng dấp như một đạo sĩ. Ông định lên tiếng trước thì vị đạo sĩ đã cất giọng sang sảng: “Ta thấy nhà ngươi và dân HOÀI QUỐC đang xả thân cho đại cuộc nên lấy làm cảm động vô cùng. Ta muốn đóng góp một chút vào công việc của nhà ngươi đang làm”. Nói xong vị đạo sĩ biến mất. BẠC TRANG kinh hãi vô cùng, dụi mắt liên hồi tưởng như đang mơ. Ông nhìn chung quanh nhưng không thấy bóng dáng một người nào. Nhìn dưới gốc cây đa chỗ đạo sĩ vừa đứng. Ông bắt gặp một cuốn giấy tròn cẩn thận. Ông vội vận nội công, tập trung nhãn lực theo “MIÊU NHÃN PHÁP” để soi thủng bóng đêm và liếc nhìn cuốn giấy thì bắt gặp hàng chữ đại tự đập ngay vào mắt “Những Lỗi Lầm Của Hoàng Đế Thạch Đổ Ma”. BẠC TRANG vui mừng khôn tả vì cuốn giấy sẽ giúp Ông một phần nào. Tuy nhiên Ông vẫn thắc mắc về lai lịch của vị đạo sĩ thần bí. Lúc trở về thư phòng, BẠC TRANG lại bắt gặp một mảnh giấy hồng điều trên có bốn chữ đại tự màu vàng “HỒ SINH HÁN TỬ” đang nằm trên án thư. Quả là xuất quỷ nhập thần. BẠC TRANG liền chấp tay đa tạ vị ân nhân vô hình.

Cuối tuần đó, người HOÀI QUỐC say mê theo dõi loạt bài của HỒ SINH HÁN TỬ trong Hịch CHÁNH ĐẠO. Ai cũng tấm tắc ca ngợi bài viết được nghiên cứu kỹ càng tỉ mỉ, thật công phu và sâu sắc. Có người đến hỏi BẠC TRANG Hán Tử về tác giả. Với sắc mặt đầy vẻ nghiêm trọng, Ông hạ thấp giọng: “Bài này tại hạ tìm thấy dưới một gốc đại thụ, và gốc đại thụ này đã sống cả ngàn năm rồi”.



### THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: TIỀN HẬU BẤT NHẤT.

Trong buổi DIÊN HỒNG HỘI tối ngày 30 tháng 9 năm Bính Dần 1986, BẠC TRANG Hán Tử thông báo đến dân chúng, thuộc BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ THÁI BÌNH một tin quan trọng. Đó là tin Quan Chương Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP, sau khi được sự đồng ý của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA, sẽ đến Doanh TUẤN GIÁO để làm Chủ sự buổi cầu nguyện đặc biệt cho người HOÀI QUỐC. Tin trên vừa được loan ra, nhân dân từ các Trấn cảm thấy phấn khởi và vui mừng khôn tả. BANG HÀNH SỰ lập tức cất đặt nhân sự và phác họa những công việc cần thiết cho buổi lễ nói trên. Mọi người cảm thấy được yên ủi rất nhiều vì sau hơn hai tháng khủng hoảng, đây là ngày đầu tiên có một vị quan lại THIÊN GIÁO đến chủ sự cho một sinh hoạt về tôn giáo tại Doanh phủ. Và lại đây cũng chính là cơ hội cần phải có để phe CHÂN LÝ THÁI BÌNH chứng tỏ cho vị Sứ giả của Đại Đế GIANG PHONG Đệ II rằng họ không phải là những người đang tạo phản, ly khai khỏi THIÊN GIÁO như những lời xuyên tạc vu khống của phe LỘ DUNG. Tuy nhiên, niềm vui của họ bị dập tắt ngay lập tức. Vì vào buổi tối ngày hôm sau, mồng 1 tháng 10, BẠC TRANG Hán Tử lại chính thức thông báo cho người HOÀI QUỐC là Hoàng Đế THẠCH ĐỔ

MA đã quyết định yêu cầu Quan Chương Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP đình hoãn ngày cầu nguyện kể trên cho đến khi có dịp thuận tiện. Dân chúng thuộc nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH lại càng bất mãn về thái độ tiền hậu bất nhất của Triều Đình và nghi ngờ những bàn tay phù thủy của phe LỘ DUNG đã ít nhiều ảnh hưởng đến quyết định vừa kể. Đây cũng là lần đầu tiên đích thân vị Sứ giả của Quan Khâm Sai PHỤNG LỄ NGHI chứng kiến một trong những quyết định lạ thường của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA.

### THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: HOÀI QUỐC NHÂN DÂN THIÊN GIÁO HỘI

Cũng trong tuần lễ đó, nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH lại phải đối phó với một hành động khiêu khích khác của phe LỘ DUNG. Đó là việc thành hình của một tổ chức có tên là HOÀI QUỐC NHÂN DÂN THIÊN GIÁO HỘI do 9 thủ hạ của LỘ DUNG cầm đầu. Tổ chức này là hậu thân của Đạo quân TỬ THỦ ĐỨC TIN được sáng lập cách đó hai tháng, và được phe LỘ DUNG mệnh danh là kế hoạch “binh mới rượu cũ”. Đạo quân

TỬ THỦ ĐỨC TIN trong những ngày đầu của cuộc binh biến đã được khai sinh để làm hậu thuẫn cho LỘ DUNG về Doanh TUẤN GIÁO. Tuy nhiên, nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã dùng sức mạnh nhân dân đập tan ý đồ đen tối ấy trong lần biểu dương lực lượng tại Đền Thờ VƯƠNG QUỐC ngày 9 tháng 8 năm Bính Dần 1986. Sau gần hai tháng thoi thóp, tổ chức trên đã đi vào lịch sử chiến bại của LỘ DUNG sau khi cố gắng tung ra hai tờ hịch lịch sử: hịch thứ nhất kêu gọi người HOÀI



QUỐC về dự tế Giải Hòa ngày 9 tháng 8 và hịch thứ hai phản đối nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã dùng sức mạnh của 282 nghĩa quân phá tan buổi tế kể trên. Sau khi tổ chức Đạo Quân TỬ THỦ ĐỨC TIN bị khai tử, LỘ DUNG liền cho ra đời một tổ chức khác lấy tên là HOÀI QUỐC NHÂN DÂN THIÊN GIÁO HỘI để hoạt động trong thời kỳ thương thuyết. Vẫn với chủ trương cố hữu là ủng hộ chính sách của Hoàng đế THẠCH ĐỔ MA, đồng thời lên án nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã xúi giục nhân dân dấy loạn chống lại những võ quan THIÊN GIÁO đã được Triều đình cất cử, HOÀI QUỐC NHÂN DÂN THIÊN GIÁO HỘI đã được khai sinh trong một buổi họp mật tại Sở Xã Hội của Triều đình. Trong tờ hịch TRUYỀN TIN của BANG HÀNG SỰ vào cuối tuần đó, người HOÀI QUỐC tại HỒ SINH đã được thông báo tin tức về tổ chức mới ra đời với đầy đủ chi tiết về tính cách bất hợp pháp và thể đứng yếu kém của tổ chức trên. Và họ đã chuẩn bị mọi phương thế cần thiết để khai tử cái gọi là HOÀI QUỐC NHÂN DÂN THIÊN GIÁO HỘI.



hoặc tại những nơi người HOÀI QUỐC thường lui tới để làm ăn buôn bán. Phe LỘ DUNG còn dùng tờ công báo lá cải để xuyên tạc nhiệm vụ hòa giải của Quan Chương Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP trong lối thông tin mập mờ không chính xác. Họ lại còn rĩ tai tuyên truyền trong dân chúng những điều vô căn cứ có liên quan đến cá nhân gia đình và công việc của vị Sứ giả. Và quan trọng hơn hết là kế hoạch ly gián giữa các Phó Tổng Trấn của HOÀI QUỐC với nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH.

Theo THIÊN GIÁO, Đức Vâng Phục là yếu tố then chốt để bảo đảm tôn ti trật tự. Cuộc binh biến Bình Dân 1986 đã xác định lại thể nào là Vâng Phục đúng nghĩa. Người HOÀI QUỐC tại Doanh TUẤN GIÁO vẫn luôn luôn xác định sự trung thành với THIÊN GIÁO và những quan lại của Triều đình; tuy nhiên họ chống lại cách thức hành xử quyền hành vô lối của những người đang cầm quyền. Đối với một số các quan lại, họ cũng nhận thấy lập luận hợp lý của nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH, nhưng đồng thời họ cũng bị ràng buộc gắt gao hơn về Đức Vâng Phục với các vua chúa nên họ rơi vào tình trạng rất khó giải quyết. Người thời bấy giờ gọi đó là tình trạng “trên đe dưới búa” và điển hình là hai vị Phó Tổng Trấn của Doanh TUẤN GIÁO: ĐẬU LU và CHÁNH NGUYỄN không làm sao thoát khỏi vòng cương tỏa của Triều đình khi nói về Đức Vâng Phục. Có những lần người HOÀI QUỐC cảm thấy khó chịu về những lời tuyên bố của hai vị quan này. Trong các buổi tế tự vào ngày mùng 3 tháng 10 năm Bình Dân 1986, Phó Tổng Trấn ĐẬU LU tại Đền Thờ NỮ VƯƠNG THÁI BÌNH tại Trấn ÁNH DUƠNG và Phó Tổng Trấn CHÁNH NGUYỄN tại Đền Thờ SANH GIANG tại Trấn MIÊU PHÁ THẠCH đã có những lời hiệu triệu làm buồn lòng dân chúng rất nhiều. Những lời tuyên bố này không ngoài việc biện minh cho các hành động của Triều đình. Mặc dầu cảm thấy không vui, phe CHÂN LÝ



### THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: KẾ LY GIÁN VÀ LẬP TRƯỜNG CỦA CÁC VÕ QUAN.

Để tạo một cái nhìn lệch lạc cho vị Sứ giả của Đại Đế QUANG PHONG đệ II, phe LỘ DUNG đã cố gắng thực hiện những công tác từ công khai đến bí mật. Trước hết, họ cho tung ra những tờ sớ đã được thảo sẵn nhằm nói lên sự ủng hộ Triều Đình và LỘ DUNG. Hịch này được phân phát tại trang trại của người dân hay tại những dinh phủ của Triều đình



THÁI BÌNH vẫn thông cảm tình trạng khó xử của hai vị Phó Tổng Trấn và cho rằng các Ông phải làm như thế để tránh những báo cáo của phe LỘ DUNG lên Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA về các công việc cũng như lời nói của hai Ông tại các buổi tế tự.

Cũng trong những buổi tế tự cuối tuần đó, người ta thấy xuất hiện một vị Phó Tổng Trấn đến từ Vương quốc láng giềng KIM SƠN để đồng chủ sự với ĐẬU LU và CHÁNH NGUYÊN. Đây là một điều rất lạ vì vị Phó Tổng Trấn này đã đứng lên thuyết giảng trong hai buổi tế ngày mùng 5 tháng 10. Bài hiệu triệu hôm ấy đã nói bóng gió đến cuộc khủng hoảng của người HOÀI QUỐC tại HỒ SINH. Vị Phó Tổng Trấn đã đề cao vai trò lãnh đạo của các quan lại THIÊN GIÁO, đồng thời nói lên những điểm tương tự của cuộc chống đối do CHÂN LÝ THÁI BÌNH phát động và lỗi lầm của dân riêng mà THUẬN ĐẾ đã tuyển chọn trong lịch sử THIÊN GIÁO. Điều này đã làm dân chúng tức giận và quả quyết vị Phó Tổng Trấn trên đã được LỘ DUNG sai đến để dùng các buổi tế tự chống lại công việc của họ.

Tục truyền rằng vào buổi chiều hôm ấy, sau buổi tế tự tại Đền Thờ NHẤT THỂ TAM VỊ tại Trấn BẮC HỒ SINH, vị Phó Tổng Trấn vừa bước ra khỏi cổng Đền Thờ liền bị hai nữ lưu của CHÂN LÝ THÁI BÌNH chặn lại chất vấn. Vị Phó Tổng Trấn nhớ lại hình ảnh của LỘ DUNG trong hai buổi Tế Giải Hòa và Lễ Trao Gươm mà Ông có dịp mục kích trên các Truyền Ảnh Trạm. Mồ hôi trán bắt đầu đổ ra. Tay chân Ông lạnh ngắt như đang ngâm vào đá. Ông hối hận vì đã nghe lời xúi bẩy đại đột của LỘ DUNG xả thân vào chốn đầu sôi lửa bỏng này. Không để vị võ quan kịp tra tay vào gươm, hai nữ lưu đã lạnh lùng rút kiếm muá luôn những thế kiếm xuất quý nhập thần của CHÂN LÝ THÁI BÌNH. Đường kiếm loang loáng quấn chặt lấy địch thủ không rời nửa bước. Những thế đánh không dữ dội, cuồng phong như các đại hán, nhưng uyển chuyển và lanh lẹ rất khó chống đỡ. Vị Phó Tổng Trấn vừa lui dần về phía đường lộ vừa dáo dác tìm chỗ cột con chiến mã, đầu óc liên tưởng đến những ngôi mộ mới xây nằm thẳng tắp tại một nghĩa trang mà Ông có dịp ghé thăm hôm nào. Ông nghĩ tới cái lỗ huyết sâu thẳm sắp được đào lên. Ông rùng mình và nhắm mắt lại. Bất thành linh, tiếng vù vù của hai thanh kiếm ngưng bật. Ông vội mở mắt ra thì thấy hai nữ lưu đã tra kiếm vào vỏ từ lúc nào. Với giọng bình thản, một người trong họ lên tiếng: “Đây chỉ là lần cảnh cáo, Ngài chớ tái phạm. Nếu Ngài đang muốn tìm một chỗ có dân để cai trị thì nơi đây không phải là chỗ ấy.” Vị Phó Tổng Trấn bàng hoàng như vừa trải qua một cơn ác mộng, vội phóng lên lưng chiến mã chạy như bay, đánh rơi cả mảnh giấy giới thiệu Ông với dân chúng HOÀI QUỐC có đóng dấu triện của Tổng Trấn LỘ DUNG.

Còn tiếp

